

# PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

CHỦ-NHIỆM  
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

XU

## TINH-THẦN và HÌNH-THỨC

Tôi cố quen một ông cụ nhỏ.

Đời ông thực đáng làm mẫu cho đời nhiều ông nho khác, nghĩa là ông ăn ở theo đúng như lời thành-hiền giảng ở trong sách. Ông cũng tự cho ông là một người văn-minh quân-tử.

Nhưng cứ mỗi lần tôi gặp ông, thấy móng tay ông đầy ghét đen, thấy ông gãi, ông búng, lại thấy những con rận bên người ông đương rục-rịch kéo quân sang tôi, thì tôi lại lấy làm phân-vấn, ngấm nghĩ một cách chua-chát về tinh thần và hình thức.

Nếu ông ở chốn rừng xanh núi

đỏ, thì ông tha hồ chăm về bên tinh-thần mà nhãng bỏ bên vật-chất, nhưng ông sống trong xã-hội, ông nên nghĩ đến những người đứng cạnh ông, giao-thiệp với ông — Người thường như chúng tôi bao giờ cũng trông bề ngoài trước rồi mới xét đến bề trong.

Chúng tôi sống trong một xã-hội mà người nào cũng cố làm cho người khác dễ chịu về đường hình-thức còn hơn là sống trong một xã-hội quân-tử mà lúc nào cũng khờ-sở vì những cái mà mũi người thấy, mắt trông thấy.

Nay nói rộng ra đến tất cả một nước Nam.

Bề trong về đường tinh-thần khó lòng được như ông cụ nhỏ trên kia, bề ngoài thì thật y như thế.

Người mình làm giảm cái nhân-phẩm của mình (vì tinh-thần cũng có đấy) nhưng vì đường hình-thức thì

hiều hơn và rõ-rệt hơn. Từ cao chí thấp, từ thượng-lưu cho đến hạ-lưu, biết bao nhiêu việc đã làm cho người ngoài quốc họ khinh mình.

Tôi xin lấy một thí-dụ trong trăm nghìn thí-dụ khác: một hôm đi xe-lửa từ Hải-phong lên Hanoi, tôi gặp một ông bạn người Pháp mới ở Pháp sang — ông là một người rất yêu-mến nước Nam, trong sự yêu-mến có lẫn sự kính-phục, kính-phục một dân-tộc có lễ-nghĩa, văn-hóa hẳn hoi — Chúng tôi vừa nói truyện, vừa nhìn ra cửa sổ, thốt nhiên ông với tôi cùng trông thấy một cảnh vẫn thường thấy ở bên ta: một người dân ông trần-trụi đứng quay mặt về phía chúng tôi ngồi, cứ chỉ khốn-nạn — ông bạn tôi có nhĩ ý, quay ngay vào trong, còn tôi thì cúi gằm mặt xuống.

Lễ-nghĩa gì thì lễ-nghĩa, văn-hóa gì thì văn-hóa, nhưng một cái cử-

chi của một người annam ấy đã làm sự hân giá trị của cả một giống người đối với ông bạn tôi.

Ta bảo cốt về tinh-thần, không cần đến hình-thức — cái đó là tùy ta nghĩ, nhưng ông bạn tôi khi trông thấy thế tất nghĩ thầm trong bụng: đã-man. Ấy sự thật là thế, mà ta cần phải biết đến cái sự thật đó.

Đây là kể thí-dụ, một cách cử-chỉ của bọn hạ-lưu, nhưng trong bọn tri-thức biết bao người cũng như thế, họ không để ý đến hình-thức, họ không biết rằng vì cái hình-thức họ không cho là quan-trọng ấy mà nhục lây đến cả một dân-tộc.

Phải biết như thế mà tìm cách trừ bỏ đi, còn hơn là hồ-hào bảo-tồn những cái quốc-hồn quốc-túy viển-vông.

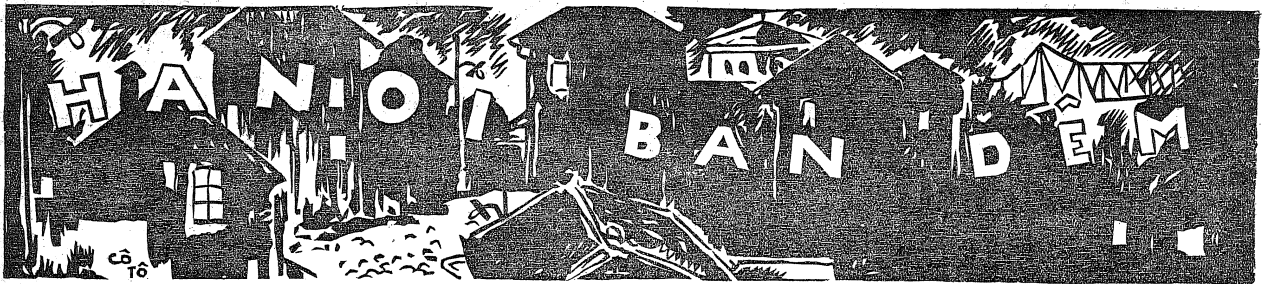
Trong một bài khác tôi sẽ nói đến những cái vết dơ của xã-hội annam, và cách tẩy những vết dơ đó.

NHẤT-LINH

### Vai kiêu bai tồ-lôm mới



(Xem thế-lệ cuộc thi soạn người đang ở cuối trang 13).



**Phóng-sự về mai-dâm ở Hanoi**

Của TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái tệ mai-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự này (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã sẵn ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc giả biết rõ những ân-tình của cái nghề đó, và lại muốn cho độc giả biết đến những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ đáng thương...)

Cái đời sinh-hoạt của bọn gái ban đêm không phải êm-đềm, ngay thẳng: cuộc tranh nhau sống lúc nào cũng chật-chẽ, gay-go, ráo-riết. Nghề bán dâm đã là một nghề khó-nhọc, hèn-hạ — mà còn cần phải chiến đấu mới đủ nuôi sống được người theo nghề đó. Một cô con gái xa chân vào bầy cạm của những kẻ buôn người, bất-đắc-đĩ phải bán mình nuôi miệng, mà miếng ăn kiếm được cũng nhọc-nhằn, điều-đưng thay! Có không những phải đề-phòng các cách giả-dối, lừa-lọc của khách chơi đêm, mà lại còn phải chống cự với mù dầu, chủ sãm, những anh ma-cò, lúc nào cũng dâm-dâm chực dành mồi.

Nếu ta thấy những cô trong cảnh ấy tranh-dành thù-hằn nhau vì một vài hào chỉ, hơn nữa — có khi chỉ vì một hai đồng xu, mà ta vội nhún vai khinh-bỉ, thì ta làm. không hiểu. Cũng như ở các thôn quê nghèo nàn, một đồng bạc đổi với gái đi đêm có một cái giá trị to, đáng để cho họ tranh-dành, thù-hằn để cướp lấy. Một đồng bạc, đó là mồ-hôi nước mắt của một hai đêm, đem bán cái thân mình, đau-đớn vì chịu cái sưng vật-dục của kẻ khác mà mình không chia sẻ.

Tuy trong các cô làm nghề đó, cũng có cô phong-lưu, được người ta yêu-chuộng mà cũng vì đầy đồng tiền được rộng-rãi, có thể làm cho cô yên-trì rằng nghề đi đêm cũng là một nghề có nhiều lợi. Những cái yên chí ấy chẳng bao giờ được lâu, mà cái thời phong-lưu ấy rồi cũng như cơn gió thoảng qua đi mất. Chẳng chóng thì chậm, chẳng trước thì sau, rồi thế nào cô gái ban đêm cũng bước chân đến cái vòng khổ-sở, đến cái bước khôn-nạn cuối cùng: chẳng có nhiều cô, khi trước cũng lộng lẫy, phong-lưu mà sau cùng chỉ là một chi trong các chi khác. chen nhau sống trong một

cái nhà «sổ đỏ» bần thủ, chật hẹp — mà chỉ có ba hào, hai hào, người ta cũng có thể mua lấy cái thân cô được đấy ư?

Cái giá thường bây giờ một đêm ăn-ái từ một đồng bạc đến ba đồng. Trong số đó lại gồm cả tiền buồng từ năm hào đến một đồng, tiền hoa-hồng cho người xe hay người bồi xăm gọi — số hoa-hồng đó không bao giờ kém ba mươi phần trăm 30%. Trừ những món



tiền đó, người con gái chỉ còn được độ sáu, bảy hào là cùng. Sáu, bảy hào! Đấy, một đêm khổ-sở trong cái đời của cô chỉ có thế! Mà cô phải đêm nào cũng được như thế đấy! Còn phải khéo-léo với anh bồi sãm, với anh xe kéo, còn phải lẩn tránh những người đội con gái hay săn lùng, lẩn tránh họ, ngon-ngọt hiển thân cho họ cũng có khi chưa xong.

Những cô ở trong các nhà chứa lậu, phần nhiều là mù chủ nuôi: chỉ có miệng ăn thôi, chỉ có ngày hai bữa cơm, còn ngoài ra không có gì nữa. Chỉ có thế, thế là người ta có quyền bắt có tiếp khách, mà bắt có không được hưởng một xu nhỏ nào. Thành-thoảng có cô nào xinh-xinh, làm rất nhiều lợi cho mù chủ, thì mù mới cho được

hai mươi hay ba mươi phần trăm để đền công khó-nhọc. Nhưng sự đó hiếm lắm.

Đồng tiền trong các chị-em đã quý giá như thế, nên cách nào cũng tốt, dầu đề-tiền đến đâu cũng mặc, cốt kiếm được tiền là được rồi. Biết bao nhiêu cách nhỏ-nhen, khôn-nạn, dấn thân vào những chốn hói-tanh, nhục-nhã để kiếm lấy miếng ăn. Nhưng trong cuộc tranh ăn ấy có phải riêng mình chị em mà thôi đâu, lại còn những khốe tinh-ma, quý-quyet của những mù chủ đối với sự khổ của người chỉ trợ như sắt đá — lại còn những cái lừa-lọc của khách đi chơi nữa. Mà trong cuộc chiến đấu ấy, thương thay, chị-em lại là hạng người chịu nhiều cái chua cay nhất.



Bởi vì... bởi vì những gái đi đêm, những cô ở các nhà chứa, nhà sãm, phần nhiều là các cô con gái quê, lạc loài ra tỉnh, hãy còn ngờ-ngần, thực-thà — thành ra danh-mãnh khôn-ngoan, ít ra cũng phải một, hai năm lẩn-lóc trong nghề.

Tôi có biết một nhà chứa ở phố H...B... Mụ chủ, người ta vẫn gọi là chị Tư, người béo

trục béo tròn, toàn những mỡ — Chị càng to béo bao nhiêu, thì các «con em» của chị trông càng bé đi bấy nhiêu, hình như bao nhiêu máu, thịt của bọn này đều rút vào chị cả.

Chị có tiếng là chỉ chuyên gọi bọn gái quê, gái quê chứ không phải giả như nhiều nơi khác, cũng người ăn mặc tỉnh ấy gọi lên ban này mà chỉ thêm có cái váy sồi, cái khăn vuông mỏ quạ, và bớt đi một ít phần son; là đã ra về mới ở quê ra lắm.

Vào nhà chị Tư, câu nói đầu của chị bao giờ cũng là báo cho biết có cánh què mới đến, mà đó là sự thực. Chỉ độ một tuần lễ, là tại nhà chị Tư lại thấy có một khuôn mặt lạ, bẽn-lẽn, thẹn-thò, một cô gái què, què đặc, vừa rời bỏ lũy tre xanh đến đây nương nhờ chị. Mà trong mười có thì chín có sụt-sùi kể lể cho nghe cái thân-phận chồng con trắc-trở, chồng bé, chồng nhờn, chồng chề, chồng đánh, nên phải bỏ nhà ra đi. Lời các cô là lời thực, không phải là những lời giả-dối, lừa-đảo. Lắm cô ra đến đây, vào đến đây, hãy còn mang tấm thân trong sạch, băng tuyết mà nhiều khi người chồng ép của các cô chưa được hưởng.

(còn nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

**Lời phán-trần**

Cố Nam, phố H. Đ. trong Hanoi...ban đêm số trước không phải là bà Nam ở phố Hàng-Dàn, là người đã có chồng con tử-tử.

PHONG-HÓA

**Kính cáo độc giả**

Kể từ ngày 15 tháng tư tây 1933. quyền xuất bản báo Phong-hóa thuộc về Societé annamite d'Édition et de Publicité (Annam xuất-bản-ục).

Đối với các ngài mua báo dài hạn, không có sự gì thay đổi.

Đối với các nhà buôn vẫn đang quảng-cáo thì chúng tôi sẽ thương-lượng lại để kỷ hợp đồng khác cho đúng lệ.

PHONG-HÓA

**TOÀ - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ**

Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :  
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

**BẢN QUYỀN CỦA SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ**  
N° 1, BOULEVARD CARNOT — HANOI  
(Annam xuất - bản ục)

Mua báo kể từ ngày 1<sup>er</sup> và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.  
Giấy mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân phiếu xin gửi về :

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM  
N° 1, Boulevard Carnot — Hanoi

**GIÁ BÁO :**

	ĐỒNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LY : PHẠM-HỮU-NINH



Nguyễn-công-Tiểu. — Thưa các ngài đây là cái máy chạy bằng sức nóng mặt trời của tôi chế ra. — Chờ nửa mặt giờ mọc nó sẽ quay, nó sẽ quay!

Mọi người đồng thanh. — Mặt giờ mọc đã lâu sao chúng tôi không thấy nó quay?

Nguyễn-khắc-Hiến. — Mặt các ông ra làm sao Chà quay là gì đây!!

# ..tu' nho dên nho'n..

## Hàn lâm.

Ở bên Pháp có tòa hàn-lâm, bên ta cũng có tòa hàn-lâm.

Tòa hàn-lâm Pháp có bốn mươi ông bát-tử, tòa hàn-lâm ta có đến mấy ngàn ông... cũng làm-le bát-tử.

Đã đông như chợ lại muốn cho đông thêm. Vừa đây, hội Liên-hiệp-ái-hữu, các viên chức đệ đơn xin quan Toàn-quyền cho các ông thông, ông phán trưng tuyến kỹ thi phổ-thông vào ngạch tham tá được đổi hàm văn-giải sang hàm hàn-lâm.

Đó là một ý kiến rất hay. Các ông phán chức hàn lâm thành một cách sốt-sắng.

Xin được vào hàn-lâm như vậy, không phải là các ông phán vụ cái hư danh đâu.

## Trung Nhật chiến tranh

Theo tin báo Tàu gần đây, ở Thạch-môn-trại quân Nhật và quân Tàu đánh nhau to. Kết quả: quân Tàu hăng hái lui về, để lại hơn hai nghìn lính tử trận.

Thế mới đáng kiếp. Quân Nhật đem trật tự, hòa bình đến đã không đốt pháo, đem hoa ra mừng còn dám đem quân... giặc... ra cụ địch. Quân Nhật có định tâm giết chóc gì đâu, vẫn yêu mến quân Tàu như mệnh vậy — vậy bắt đặc đi mới phải mài gươm lau súng. Ai bảo quân Tàu ở đây làm gì? Muốn ở đâu thì ở, quân Nhật có bắt buộc gì đâu, miễn là đừng ở trong địa phận nước Tàu mà thôi.

Còn quân Nhật có nhớ tay giết chết quân Tàu, cũng là vì quá yêu quân Tàu. Ngày xưa, người Nhật hay tự-tử, lấy dao mổ bụng mình. Bây giờ họ lấy gươm rạch bụng quân Tàu. Họ coi quân Tàu như họ vậy, Tàu còn kêu ca gì nữa.

## Câu truyện đạo-đức

Bà Ếch đương ngồi cười một mình như ông Hi-Đình, bỗng có người đem biểu quyền sách giảng luân-lý của ông Lê-công-Đắc.

Nghe đến tên lại nhớ đến người, lật quyền sách nhớ đến khuôn mặt của nhà đạo-đức họ Lê, Bà Ếch buột miệng hỏi đùa:

— Đắc đây à? Lâu nay mới thấy mặt. Mà sao má đỏ ửng như quả táo tây thế kia? Đã bắt chước ông Hiếu, rượu rồi!

— Anh nói oan tôi quá. Tôi chỉ uống có... nước. Mặt tôi hồng-hào là vì tôi không nghĩ gì.

— Phải. Độ này anh béo ra.

— Thôi, hãy gác truyện ấy đi... vì tôi buồn lắm.

— Tại sao anh buồn?

— Tôi muốn lên Thiên-đường.

— Khó gì! Hay là anh xuống vào ngạch tàu bay.

— Không được. Tôi chỉ sợ rơi xuống thì chết. Có cách khác: giảng luân-lý.

— Lại đạo-đức.

— Thì tôi vẫn là con nhà đạo-đức. Tôi ghét những đi rạc, ma-cô, tôi ghét những đứa ngông, đứa rờm.

— Thế còn anh?

— Tôi là một nhà đạo-đức. Đây anh xem, tôi xuất bản những sách về mẹo, cốt là để chấn chỉnh lại phong-hóa đây, cốt là để trở lại Thiên-đàng cho người trần mắt thịt đây.

— Anh thông minh lắm.

— Thì tôi vẫn thông minh. Anh nghĩ

mà xem, đạo-đức như tôi mà không giảng luân-lý thì còn làm gì mới được lên Thiên-đàng.

— Anh giảng luân-lý. Hay. Chắc là anh ghét những kẻ đặt điều vu khống cho người ta.

— Lê tất nhiên.

— Thế bảo người lương-thiện là ma-cô thì là gì?

— Là gì nữa! Là đồ vu khống.

— Còn chữ rửa người ta thì là gì?

— Là gì! Là đồ vô liêm sỉ, khôn nan.

— Thế thì anh đạo-đức thật. Vậy có người làm sách vu cho tôi là ma-cô, rồi lại lấy những câu tục ngữ của bọn phu chợ, chỉ hàng cá mà tặng tôi.

— Người nào! Người nói thế là... là...

— Phải... là một nhà đạo-đức!

— Nhưng mà này, anh cũng đừng phân nân, anh có biết truyện đức chúa Giê-Su ngày xưa lên cầu rút không?

Lúc đó, chúa chịu bao nhiêu là nhục hình, mà bọn ngu dân nào chửi, nào nhổ vào mặt chúa, chúa vẫn chịu đau đớn, chịu chết thay cho loài

người... Còn bọn kia, vừa ngu, vừa ác, thiên vạn niên phải chịu lửa đốt dưới địa ngục.

— Phải, nhưng bọn ấy cũng muốn... Muốn gì?

— ... Muốn lên Thiên-đàng.

TỬ-LY

## NOI BƯỞNG

Họ lấy nhau...

... là để cho có đôi.

Khách đến chơi hỏi: — Cậu ấy có vợ chưa?

Chủ thẹn — thẹn vì thằng cháu xác to bằng cái bồ mà chưa vợ; trông thẳng cu Tý nhà bên, mới một « sáu » tuổi, đã có đôi từ năm ngoái.

Bà chủ bồng nẩy ra một ý tưởng: — Phải lấy cho nó con vợ 15, 16 tuổi; nó cũng có vợ!

— Vợ là cái gì?

— Một cây thịt thuộc về giống cái, biết nói, biết cười, biết ở dưới bếp, biết lên trên nhà; có bộ tóc dài, có quần áo mặc, nghĩa là mỗi cây thịt có hoạt-động.

Thằng cháu nó đã biết mặt con ấy chưa?

— Mẹ!

Nó có bằng lòng nhau không?

— Mẹ nói, xong thì thôi, sao bằng bằng lòng.

Vợ nó là con gái là được rồi, cao hay thấp, gầy hay béo, miễn nó là đàn bà. Nếu bà chủ nhà có so sánh: thì nó là thứ đàn bà trông được, nó phải xứng-đáng với nhà ta: trong hòm da nó cũng có cửa, xuống bếp, nó biết thổi cơm; nướng chả; lên nhà, nó biết vá áo; tải ra nữa nó còn biết thêu, cườm.

Nếu mần ra thì một năm nó đã biết đẻ con, rồi nó biết nuôi, biết dỗ.

Khách đến chơi lại hỏi: có cháu chưa?

Bà chủ nhà lúc này phờn-phờ, mắt bà nhìn vào đĩa con dâu, vào thằng con đẻ, vào đứa cháu non...

Hàng phố khen-ghúng nó đẹp đôi. Bà chủ nhà yên chí mình làm tròn bổn-phận, đây là vợ của thằng con.

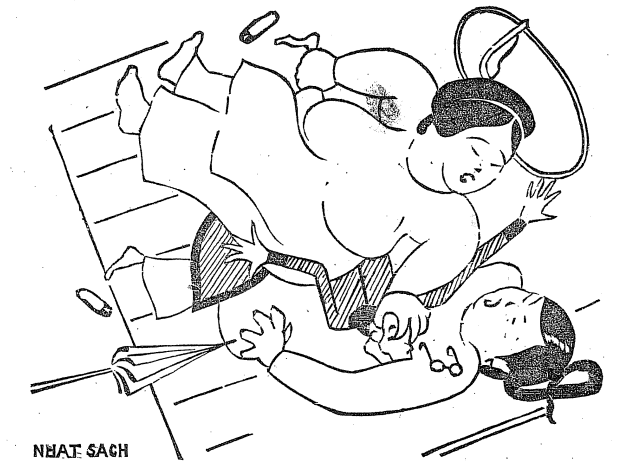
Ngày, tháng cứ đi. Vợ chồng nó còn đây. Nó ra, chúng nó vào, nó bế con, nó đẻ, nó ăn, nó uống.

Xong thì thôi! Ai-tình là cái gì? Ta không biết.

THƯỜNG-QUÂN

Trả lời bức tranh hết lo trong P.H. số 40.

Xe đồ bên hữu: có bà cả, xe đồ bên tả: có bà hai, mình ở giữa chắc chán hơn vai.



NGHỈ CHO CHÍN  
Nguy tai thậm nguy tai, xe đồ, bà trên đề bà dưới mình ở giữa... chết bẹp!

# CUỘC THI...

Số 19. — Xiêu-loại-nhân kén vợ

Kén cô rẽ lệch đường ngói,  
Minh mặc áo mùi, quần trắng,  
[khăn san.

Mây lá liễu, mặt trái soan,  
Cặp mắt long-lãnh như làn thu-ba.  
Hàm răng, trắng bóng như ngà,  
Cười nói mận-mà, tươi-tắn có duyên.  
Hai bên má lúm đồng tiền,  
Cổ đeo dây huyền, thêm chuỗi hạt  
[chai.

Tâm đầu, ý hợp ai ơi,  
Chờ tướng khôi-hải, e then chẳng  
[thua.

Ta đây vẫn có lòng chờ.

Số 20

Tôi thấy các ông đua nhau kén  
vợ, tôi giận lòng không được, tôi  
cũng phải kén một vợ mà vợ  
ấy phải có cái đức tính tần-  
tiện như sở cầu của tôi:

1° — Ngày nào cũng phải đánh  
cái mặt phấn cho thực dày, nhưng  
mà hôm sau ngủ dậy và trước  
khi đánh mặt phấn khác thì không  
được rửa mặt, phải cao cái mặt  
phấn hôm trước vào cái thùng  
sắt tây để dành đến tối, để cho  
tôi một món tiêu là mua vôi quét  
tường.

2° — Cái môi thoa son, nhưng  
mà phải cái môi cho dày thì  
thoa môi được nhiều son, thì đến  
hôm sau trước khi thoa lớp khác,  
phải chùi cho hết môi son hôm  
trước vào mảnh giấy trắng lớn,  
hề miếng giấy ấy đỏ đều cả rồi  
thì lại dùng miếng khác và cắt  
những miếng đã dùng trước cho  
cần-thận, cứ tích lại như thế,  
càng nhiều càng hay, để đỡ cho  
tôi một món tiêu là đến tết mua  
giấy hồng-diều để viết câu-đối  
và gói tiền phong-bao cho trẻ con.  
Đấy, tôi chỉ ước-ao được một  
mợ vợ có cái đức-tính cần-co,  
tần-tiện như thế thôi, mà thế cũng  
đủ làm tiêu nổi cơ-đỡ của tôi rồi.

LÊ-VĂN-CHÂU  
15, René Héraud, Saigon



## Ông thầy tướng

(Tả bức tranh của Đông-sơn  
đăng Phong-hóa số 35)

Bác nhiều Toét một hôm ra tỉnh,  
Tay xách dù đi thung-thỉnh phố hàng  
Ngang.

Dưới mái hiên, bên cạnh vệ đường,  
Chợt thấy một ngôi hàng tướng số.  
Thần-cốc-từ ăn mặc sao mới to!  
Khác các thầy tướng số xưa nay.  
Trên đầu thời sùm-sụp mũ linh tây,  
Dưới chân lại dận giầy hàm ếch.  
Lưng khoác áo bành-tô sọc-sọc,  
Cổ quấn khăn lụa bạch ở hoen.  
Quần chấu lòng và gói một bên,  
Trông bộ-tch thực nhom-nhoem tiêu-tụy.  
Nếu chẳng được về mặt thông-minh,  
đáng người bệ-vệ,

Thời hình-dung y như thế bác Hai-Tây (1).  
Nhiều Toét ta tuy mắt gập-gay,  
Thoảng nhìn, nhận được ngay ông Chánh-  
hội.

Liền ghé xuống, ăn-cần thăm hỏi:  
«Cớ làm sao ông đến nổi phải ngồi đây?»  
Nhoèn miệng cười một nụ chua cay,  
Thầy tướng đáp: «Vi kinh-tế lung lay  
nên nổi thế.

Báo vôi sách, các thứ hàng đều ẽ,  
Tôi phải soay nghề mà thêm kế sinh-  
nhai.

Khoa từ-vi nghiên đã thành tài,  
Nay mới vác ra đời thì-thố.  
Bác phải biết muốn sự trên đời, từ to  
chỉ nhờ,

Cũng đều do mệnh số mà thành,  
Tử, sinh, tật, ách, phú quý, công danh,  
Đến ăn-thực cũng tự thiên-định định  
trước.

Nói ngay tôi, quá nửa đường đời đã bước,  
Mình ngẫm mình thao-lược kén chỉ ai.  
Bốn mươi năm kén-cửa với đời,  
Mà chẳng vượt qua phần trời định sẵn.  
Nay đầu bạc mới biết tin số vận,  
Ai bảo rằng lần-cần cũng thấy ai.

1) Bác Hai-Tây là một người làm trò xiếc  
rong, thiện-nghệ về môn đóng danh lỗ mũi,  
có tiếng ở Bắc-kỳ.

Bác Nhiều ơi, đời bác còn dài.  
Cũng nên biết trước cuộc tương-lai hay dở.  
Tục-ngữ nói: «Biết cơ-trời mười đời chẳng  
khờ»,  
Đặt quẻ đi rồi tôi đoán hộ xem sao.  
Nỡ-nang lấy bác năm hào...»

TỬ-MỠ

## Gái tân thời

«Bài hát theo điệu Hồi-Tiểu»

Via:

Có em là gái tân-thời,  
Theo dõi bấp-bè được vài chữ ranh...!  
Có nghĩ cái mình có rất mực văn-minh  
văn-minh, văn-minh...  
Rất mực (rằng ta) tán-tiên đua ganh hợp  
thì,

Váy thử khoe-khoang xem tiến-bộ những  
gi? những gì? những gì?  
(Luồng những khoe-khoang rằng có tiến-  
bộ!)

Tiến-bộ, ai ơi, những gì?  
Có chừng vài câu sáo-mép, đã móc-xì  
từ lâu!

Động mở mồm là: gió Mỹ với mưa Âu,  
Nào của (rằng ta) giải-phóng với lại của  
binh-quyền.

Họa chẳng giỏi nghề: con cá muốn thành  
tiên,  
Phần son (tinh-tinh) bôi chát, để mắt anh  
em lồi phải nhìn.

(Tâm-tắc tôi khen có đẹp chớ nghĩ,  
chín nghìn, chín nghìn...  
(Tâm-tắc tôi khen rằng có nó đẹp!!!  
Cố đẹp, ai ơi, chín nghìn...  
Áo lam (tinh-tinh), quần trắng... để có mìn  
bạn nam-thanh.

Hỏi: «Có phải rằng có phát thế với  
ông Xanh,  
Rằng: «Phi sinh-viên Cao-đẳng, tất bất  
thành phu-thê...  
Có bấy nhiêu điều, có tiến-bộ gồm-ghe,  
gồm-ghe, gồm-ghe!  
Còn như về phương chức-nghiệp, quá  
một nghề có chang hay:  
Khốn chỉ quen nghề ngồi rồi với năm  
ngay...»  
Bé thời bảm lưng cha mẹ, nhơn nay  
bảm chồng.  
Chẳng qua cây tầm-gùt một giống...»

TỬ MỠ

# ...KÉN VỢ

Số 21

Con trai lớn lên, ai chẳng có  
cái hứng-thú: lấy vợ.

Theo tôi thì vợ tôi phải là con  
nhà khuê các, mà ít nữa cũng  
phải có những hạnh-kiểm sau này:  
Nhan sắc làng-nhàng phải vậy thôi.  
Hay ăn, hay khóc, ít hay cười!  
Bình-quyển cửa miệng kêu như  
[mỏ.

Giải phóng-ngoài moi đủ bịp đời!  
Quả đánh hàng ngày ba, bốn cửa,  
Nhà «sâm» đếm bạn chục trăm  
[người.

«Phần son thiệt mới «tân nhân vật»,  
Bài bạc quanh năm trái mọi mùi...  
Nhiều người thường thờ ngắn  
than dài cho cuộc đời là bẽ khổ.

Bởi vậy, nếu tôi lấy được người  
vợ như thế, có lẽ sau cuộc được  
hoa, lâu lắm là năm, sáu tháng,  
tôi sẽ có thể chút sạch được nợ  
trần, chẳng là hạnh-phước lắm ư?

L. K.  
Saigon

Số 22

Tôi kén vợ hai

Tôi đã có vợ, song hằng mơ-  
màng cái thú lấy vợ hai. Thiết  
tưởng mình là đàn ông Việt-nam,  
há lại theo Âu-tây hủ-bại, ôm cái  
chủ-nghĩa «một vợ» hay sao?

Nghĩ thế, lòng thường tâm-tức  
mà chẳng dám hở môi, vì e oai  
sư-tử cái. Nay nhân báo Phong-  
Hóa mở cuộc thi kén vợ, viết lên  
mấy hàng, tỏ bày tâm sự.

Tôi, ước rằng vợ hai tôi cũng  
là một «kỳ-quan» của xã-hội Việt-  
nam, ví-dụ như:

1° — Biết xem tướng số, tính  
việc quá-khứ vị-lai như ông Vĩnh,  
để tránh trước mọi việc không  
lành như ghen tuông.

2° — Biết diễn-thuyết hùng-hồn  
như ông Hợi, để thỉnh-thoảng «uốn  
ba tác lưỡi» nịnh vợ cả cho khỏi  
ghen.

3° — Biết kén nỉ-non như ông  
Lãng để gọi lòng thương của mọi  
người.

Tái bút — Việc kén vợ hai này  
tôi giấu vợ cả, nên không dám để  
thật tên.

ĐĂNG-CAO

# CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc  
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò  
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ-Công-Ty tại Văn-điền. Nếu được  
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy  
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI



# TU' CAO...

## Ông Nguyễn-Đệ làm quan

Mấy tháng trước, ông Đệ vô Huế ông vô Huế vì ông yêu cảnh đẹp, ông vô Huế, than thở với sông Hương nước trong xanh, thương tiếc cho đê-đô như đám đuối vào trong cõi mộng, ngậm lên những câu thơ lãng mạn như linh hồn lãng mạn của ông. Nói tóm lại, ông lại làm quan ở Huế.

Ố người anh em hỏi có phải ông yêu, yêu mãi cảnh non sông đẹp-đẽ ấy không, ông đáp:

— Tôi vào làm thứ ba tháng; được, tôi ở mãi, không được, tôi lại ra.

Thăm-thoát đã ba tháng trời, mây bay, gió chạy, thời giờ đi, ông vẫn ở lại... ở lại Huế. Anh em lại hỏi:

— Thế nào? Được chứ? Bằng lòng chứ?

— Chưa được! Chưa bằng lòng. Tôi ở thử lại ba tháng nữa. Được, tôi sẽ ở lại... Không được, tôi sẽ ra.

Vì thế nên ông vẫn ở lại, ngậm cảnh sông Hương, tìm thú non Ngu, ông vẫn làm quan.

Mà có lẽ, ba tháng sau, mây bay, gió chạy, thời giờ đi, cây cỏ đổi thay... còn ông, vẫn ở lại... thử thêm ba tháng nữa, rồi ông thử, rồi ông lại thử ở lại, cứ thế, cứ thế mãi, cho đến lúc buồng xuôi hai tay, ông đi hèn.

## Ông Sa-la-Vanh và anh cu-li xe

Trong bản "tuồng cổ tân-thời", Tứ-Ly cho ông Sa-la-Vanh trá hình

làm phu xe kéo hồng mong chốn thoát tay quân địch.

Trá hình như thế cũng là một chức hay, mà nếu ông Sa-la-Vanh vào cái địa-vị khó-khăn ấy thật, mà nghĩ được mưu cao như vậy, thì chỉ khôn ông cũng khá.

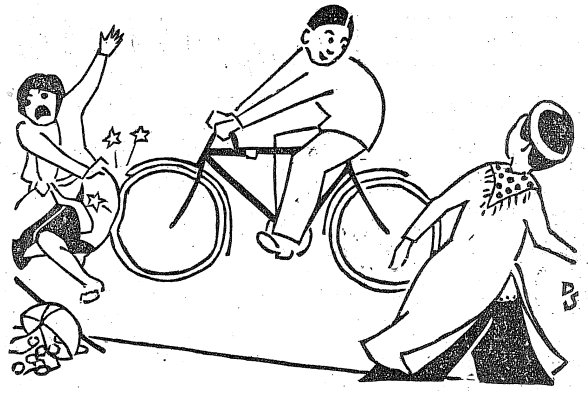
Chá hình như thế cũng như hôm chợ phiên vừa rồi, có người trá hình làm chủ A-rập, có người trá hình làm ông quan Annam, có khác gì đâu.

Ấy vậy mà có ông bạn văn quá ở phong-nhà trò đùa ông Sa-la-Vanh đến thế là nặng quá. Ông bạn chưa được nếm mùi văn của nhà văn-sĩ tài-hoa Sa-la-Vanh đấy thôi.

Nguyễn Sa-la-Vanh tiên sinh trên báo Annam của ông Vinh có viết một bài nói rằng: bộn cu-li xe — mà chỉ có cu-li xe — hay khỏi hải và chào phúng. Trong bài Sa-la-Vanh tiên-sinh lại có mỹ-ý lấy một câu văn giống như một câu văn của Tứ-Ly làm thí-dụ, đặt vào miệng người phu-xe. Ông Sa-la-Vanh có biết đâu rằng những người cu-li xe biết khỏi-hải, chỉ khôn có lẽ hơn nhiều nhà văn-sĩ tài-hoa.

Cũng vì thế, cũng vì thế Tứ-Ly muốn cho Sa-la-Vanh tiên sinh nhiều chí khôn hơn, muốn cho tiên-sinh biết thường-thức đến câu bông-lon thú-vị, nên Tứ-Ly nâng tiên-sinh lên bậc phu xe biết khỏi-hải trào-phúng.

Luôn thế, để tiên sinh biết rằng: ...Chỉ người hèn không có nghệ chi hèn.



2. — ... Ruồi muỗi «đau»!

# ...DEN THAP

## Cảnh sát đàn bà.

Hội-đồng thành-phố Quảng-châu vừa rồi đã bàn lấy đàn bà xung vào ngạch cảnh-binh, kén toàn con gái từ 18 đến 20 tuổi. Cảnh-binh đàn bà sẽ vận áo như cảnh-binh đàn ông, nhưng vẫn phải mặc váy.

Thế là ở bên Tàu, cũng như ở bên Anh, đàn bà đã có quyền cầm gậy đứng ở các ngã ba trong thành phố. Nhưng sao lại chọn những có cảnh-binh trẻ măng? Ý hẳn là để cho mấy anh sếp-phơ mãi nhìn, đưa xe ô-tô lên bô hê cho thêm truyện.

Ông có cái nhà ấy. Cái nhà ấy đồ sộ, cửa đóng kín mít, chấn song to bằng, ngón chân voi, cửa sổ nhỏ, con chuột nháy ra chưa chắc lọt: trông có vẻ kín-đáo, chắc-chắn như..... cái nhà của ông.

Nhà hòm ấy, chẳng ai vào lọt, mà cũng.... chẳng ai ra lọt.

Thảo nào mười mấy năm ở Hanoi, chỉ biết tiếng ông mà chưa được gặp mặt ông.

## Cái bình chữa

Bảo ông Lê-công-Đắc lạ như con gáo hai mõm? Không được đúng cho lắm, vì ông chỉ có một mõm như người thường.

Vì ông với con gà ba chân? Cũng chưa được đúng hẳn, vì ông có hai tay, hai chân, vị chi là bốn, chứ ba sao được.

Vậy vì ông Lê-công-Đắc với cái bình chữa có lẽ đúng với sự thực hơn.

Chứa gì? Chứa mấy chục chữ Latinh, vài ba tiếng Hy-lạp để có đủ tài dạy lấy... mình, vì không còn ai đến học nữa.

Chứa mấy điều đạo-đức học được của đạo Nho mà ông Đắc vốn là một tín-đồ trung-thành, để nêu lên sách những câu phong-nhã... như ở chợ Đông-xuân.

Nhưng nhất là để chứa cái linh-hồn của ông Đắc.

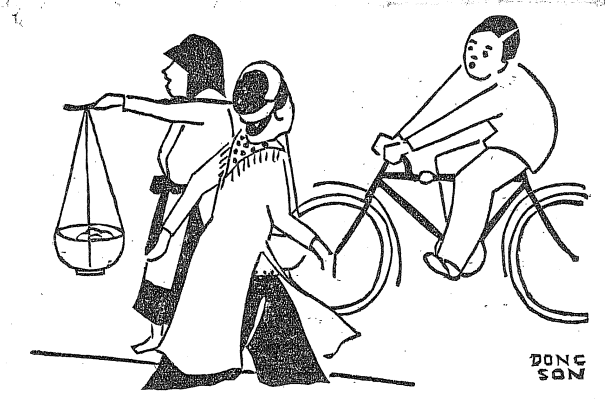
## Ông Cửu Nghi.

Ông Cửu Nghi với ông Bạch-thái-Bưởi là hai ông bạn nổi khổ, trường không còn ai thân-thiết bằng, trường không rời nhau ra được, sống chắc cùng sống, chết chắc cùng chết.

Đến nay, ông Bưởi mất. Thương-giới ước nhà mất một người tài-trí, mà ông Cửu Nghi gãy mất một cánh tay. Nói gãy đây là nói bóng đây thôi, chứ ông Cửu nhà ta, một ông Bưởi mất hay mười ông Bưởi mất, ông Cửu vẫn nguyên cả thân-thể, nguyên cả tay chân, nguyên cả cái nhà hòm của ông ở phố hàng Bô.

Ông là ông Cửu kiêm ông Hàn, có người lại bảo kiêm cả ông Huyện, tuy ông chỉ... ngồi ở nhà, cái nhà hòm của ông.

Cái nhà hòm! Ông hơn người vì



1. — Trâu bò «nhìn» nhau.

## XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

**ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI**

SCIERIE-MÉCANIQUE  
ENTREPRENEUR  
54, RUE DURANTON  
(HANOI - HANG-NHAI)

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một xưởng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ sắt và bán các thứ gỗ: vẩy, phiến và xẻ, có xiêng máy cưa làm các thứ cửa, liteaux, lattis, các cái cửa lá chớp và cọc; giá, hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản-hiện vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán cho khách trong ít lâu như lim một thước giá: Ruy lợp ngói 0m027 x 0m027 Giá 0\$056 Lattis 0m027 x 0m010 Giá 0\$30

Bản hiệu xin nhắc dùm các quý-khách cần sự gì về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc, Entrepreneur à Hanoi.

## Xem xong đã

Vịt — Người là gì?  
Người — Ta là Phạm-Tá, biệt-hiệu là phò-giáo Bồ-Hồ, tốt-nghiệp trước học chuyên-môn làm nghề viết đơn và làm áo đấm...  
Vịt — Vịt... ta để làm gì?  
Người — Vì bạn Phong-Hóa ưa xem tranh, ta vẽ vịt để làm quảng-cáo.

Truyện-ngắn

# ANH PHẢI SỐNG

của KHÁI-HUNG

Trên đê Yên-phụ một buổi chiều mùa hạ.

Nước sông Nhị-hà mới bắt đầu lên to, cuộn-cuộn chảy như mơn lỏi phăng cái cù-lao ở giữa sông đi.

Theo giòng nước đỏ lò-lò, những thân cây, những cành khô trôi ở rùng về, nổi lênh-bềnh giống như những chiếc thuyền chạy thực nhanh, tới một nơi không bờ không bến.

Đứng trên đê, bác phó nề Thức đưa con mắt chạy theo những khúc gỗ ấy tỏ ra ý thêm muốn, rồi quay lại nhìn vợ, như hỏi thăm ý kiến. Người vợ, ngắm sông, ngắm trời, lắc đầu thổ dài nói rằng:

— Gió to quá, mà đám mây đen kia ở chân trời ùn lên nhanh lắm. Mưa đến nơi mất, mình à!

Người chồng cũng thổ dài, lững-thững đi bách-bộ. Rồi bỗng dừng lại, hỏi vợ:

— Minh đã thổi cơm chưa?

Vợ buồn rầu đáp:

— Đã. Nhưng chỉ đủ cơm cho hai con ăn bữa chiều hôm nay.

Hai vợ chồng lại lẳng-lặng nhìn nhau... Rồi hình như cùng bị một vật, một định kiến nó thôi miên, nó kiềm áp, hai người đều quay ra phía sông nhìn theo những cây gỗ đương trôi phăng-phăng ở giữa giòng nước đỏ.

Chồng mỉm cười, cái cười vơ-vẩn, bảo vợ:

— Liều!

Vợ lắc đầu, không nói. Chồng hỏi:

— Minh đã đến nhà bà Ký chưa?

— Đã.

— Thế nào?

— Không ăn thua. Bà ấy bảo có đem củi vớt đến, bà ấy mới giao tiền. Bà ấy không cho vay trước.

— Thế à!

Hai chữ "thế à" rần-rời như hai nhát bay cuối cùng gõ xuống viên gạch đặt trên bức tường đương xây. Thức quá quyết sắp thi-hành một việc phi-thường, quay lại bảo vợ:

— Nay! mình về nhà, trông coi thằng Bò.

— Đã có cái Nhớn, cái Bé chơi với nó rồi.

— Nhưng mình về thì vẫn hơn. Cái Nhớn nó mới lên năm, nó trông nom sao nổi hai đứa em nó.

— Vậy thì tôi về... Nhưng mình cũng về, chứ đừng đây làm gì?

— Được, cứ về trước đi — tôi về sau.

Vợ Thức ngoan-ngôn, ở đê bước xuống về làng Yên-phụ.

Chị phó Thức về tới nhà, gian nhà lụp-sụp, âm-thấp, tối-tăm, đứng dừng lại ở ngưỡng cửa mấy giây đồng hồ, ngắm cái cảnh nghèo khổ mà đau lòng.

Lúc-như trên phàn gỗ không chiếu, ba đứa con đương cùng khóc-lóc gọi bu. Thằng Bò kêu gào đòi bú, từ trưa đến giờ, nó chưa được tí gì vào bụng. Cái Nhớn dỗ em không nín cũng mếu-mào luôn mồm bảo cái Bé:

— Máy đi tìm bu về đê cho em nó bú đi.

Nhưng cái Bé không chịu đi, nằm lăn ra phàn vừa chửi vừa kêu. Chị phó Thức chạy vội lại ôm con, nói nựng:

— Nao ói! Tôi đi mãi để con tôi đói, con tôi khóc.

Rồi nàng ngồi xuống phàn cho con bú. Song thằng Bò, ý chừng bù mãi không thấy sữa, nên mồm nó lại buống vú mẹ nó ra mà kêu khóc to hơn trước.

là chưa bao giờ chị ta được thư-nhàn, được hưởng chút sung-sướng thư-nhàn như những người giàu có.

Năm mười hai, mười ba, cái dĩ Lạc — tên tục chị phó Thức — xuất thân làm phu hồ. Cái dĩ chị, nào có chi lạ. Ngày lại ngày, tháng lại tháng, năm lại năm...

Rồi năm chị mười bảy, một lần cùng anh phó Thức cùng làm một nơi, chị làm phu hồ, anh làm phó



Chị Thức thổ dài, hai giọt lệ long-lanh trong cặp mắt đen-quang. Chị đứng dậy, vừa đi vừa hát ru con. Rồi lại nói nựng:

— Nao ói! Tôi chả có gì ăn để có sữa cho con tôi bú!

Một lúc, thằng bé vì mệt quá nặng thiếp đi. Hai chị nó thì bu nó đã đuổi ra đường chơi để được yên tĩnh cho em chúng nó ngủ.

ngõa. Câu nói đùa đi, câu nói đùa lại, rồi hai người yêu nhau, rồi hai người lấy nhau.

Trong năm năm trời cái đàn nhà lụp-sụp, âm-thấp, tối-tăm ở chân đê Yên-phụ, không có một sự chi đáng ghi nhớ về hai cái đời rông-tuếch của hai người khổ nạn, càng thêm khổ nạn khi đã đẻ luôn ba năm ba đứa con.



Chị Thức lẳng-lặng ngồi ôn lại cuộc đời đã qua. Bộ óc chất-phác của chị quê-mùa, giản-dị không từng biết tưởng-tượng, không từng biết xếp đặt cái trí nhớ cho có thứ-tự. Những điều chị nhớ lại chỉ chen-chúc nhau mà hỗn-độn đến hiện ra trước mắt như những hình người, vật hiện ra trên một tấm ảnh chụp. Có một điều chắc chắn, chị ta nhớ một cách rành-mạch

Lại thêm gặp buổi khó-khăn, việc ít công nhiều khiến hai vợ chồng loay-hoay chán-sầu suốt ngày này sang ngày khác, không đủ nuôi thân, nuôi con.

Bỗng mùa mưa năm ngoài, bác phó Thức nghĩ ra được cách sinh-nhai mới. Bác đi bán tiền mua được một chiếc thuyền nan, rồi hai vợ chồng bác, nẩy như chớp ra giữa giòng sông vớt củi. Chỉ hai

tháng sau là bác trả xong nợ, lại kiếm được tiền ăn tiêu thừa-thãi...

Vì thế năm nay tưng dới, vợ chồng bác chỉ mong chóng tới ngày có nước to...

Thì hôm qua, cái ăn, trời đã bắt đầu đưa đến cho gia-đình nhà bác...

Nghĩ đến đó, Lạc mỉm cười, sẽ đặt con nằm yên trên cái tã, rồi rón-rén bước ra, lên đê, hình như quá-quyết làm một việc gì...

Ra tới đê, Lạc không thấy chồng đâu cả.

Gió vẫn to, vù-vù găm hét dữ dội và nước vẫn mạnh, réo âm-âm chảy nhanh như thác. Lạc ngược mắt nhìn trời: da trời một màu đen sẫm.

Nàng đứng ngẫm-nghĩ, tà áo bay kêu bành-bạch như tiếng sóng vỗ mạnh vào bờ. Bỗng một ý-tưởng nẩy ra trong tâm trí, khiến nàng hoảng-hốt chạy vụt xuống phía đê bên sông.

Khi tới chỗ buộc chiếc thuyền nan thì Lạc thấy chồng đương ra sức náu lại cái cặp thuyền. Nàng đứng lẳng-lặng dăm-dăm nhìn cho tới khi chồng làm xong việc, nhắc chiếc mái chèo, mới bước vào thuyền se-se hỏi:

— Minh định đi đâu?

Thức nhìn vợ rồi cất tiếng gắt:

— Lạc! Sao mày không ở nhà với con?

Lạc sợ hãi, ấp-ứng:

— Con... nó ngủ.

Nhưng mày ra đây làm gì?

— Nhưng mình định đem thuyền đi đâu?

— Mày hỏi làm gì... đi về!

Lạc bung mặt khóc. Thức cảm động:

— Sao mình khóc?

— Vì mình định đi vớt củi một mình, không cho em đi.

Thức ngẫm-nghĩ, nhìn trời, nhìn nước, rồi bảo vợ:

— Nguy-hiêm cho mình!

Lạc cười:

— Nguy-hiêm thời nguy-hiêm cả... Nhưng không sợ, em biết bơi.

— Được!

Tiếng « được » lạnh-lùng, Lạc nghe mà rùng mình. Gió thổi vẫn mạnh, nước chảy vẫn dữ, trời một lúc một đen. Thức hỏi:

— Minh sợ à?

— Không.

Hai vợ chồng bắt đầu đưa thuyền ra giữa giòng, chồng lái, vợ bơi.

Cố chống lại với sức nước, chống cho mũi thuyền quay về phía thượng-lưu, nhưng thuyền vẫn bị trôi phăng xuống phía dưới, khi nhỏ khi chìm, khi ăn khi hiện trong giòng nước phù sa như chiếc lá tre khô trôi trong vũng máu hồng, như con muỗi mất chết dưới trong nghiêng sóng đỏ.

Nhưng chừng nửa giờ sau, thuyền cũng từ được giữa giòng. Chồng giữ ghì lái, vợ vớt củi...

Một lúc thuyền đã gần đê, và vợ chồng sắp sửa quay trở vào bờ, thì trời đổ ụp mưa... Rồi chớp nhoáng như sét da trời... rồi sấm sét như trời long đất lở.

Chiếc thuyền nan nhỏ, nặng chũu

Hãy nước.. Hai người cố bơi, nhưng vẫn bị sức nước trôi phăng đi...  
 Bồng hai tiếng kêu cùng một lúc:  
 —Trời ơi!  
 Chiếc thuyền đã chìm lìm. Những khúc củi ở trong thuyền đã nhô lên rồi mà lạnh-lùng trôi đi tới nơi không bờ không bến, lại ló ló theo cả chiếc thuyền nan cùng đi....  
 Chồng hỏi vợ:  
 —Minh liệu bơi được đến bờ không?  
 Vợ quả quyết:  
 —Được!  
 —Theo giòng mà bơi... gỏi lên sông!  
 —Được! Mặc em!  
 Mưa vẫn to, sấm chớp vẫn dữ.

Hai người tưởng mình sống trong vực sâu thăm-thẳm. Một lúc sau, chồng thấy vợ bơi đã đuối sức, liền bơi lại gần hỏi:  
 —Thế nào?  
 Được! Mặc em!  
 Vợ vừa nói buông lời thì cái đầu chim-lìm, cổ hết sức bình-sinh mới ngoi lên được mặt nước. Chồng vội-vàng đến cứu. Rồi một tay sức vợ, một tay bơi. Vợ mỉm cười, ghé lại hôn má chồng. Chồng cũng mỉm cười. Một lúc, chồng kêu:  
 —Mối lằm rồi, mình vịn vào tôi, để tôi bơi! Tôi không sức nổi được mình nữa.  
 Mấy phút sau chồng nghe chừng cang mỗi, hai cánh tay rã ra, bơi

lờ-dờ. Vợ sẽ hỏi:  
 —Có bơi được nữa không?  
 —Không biết. Nhưng một mình thì chắc được.  
 —Em buông ra cho mình vào bờ nhé?  
 Chồng cười:  
 —Không! Cùng chết cả.  
 Một lát, một lát nhưng Lạc coi lâu bằng một ngày, chồng lại hỏi:  
 —Lạc ơi! Mấy liệu có cố bơi được nữa không?  
 —Không! Sao?  
 —Không! Thời dành chết cả đôi.  
 Bồng vợ, mặt tái mét, tiếng run, sẽ nói:  
 —Thằng Bò, con Nhón, cái Bé!  
 ...Anh phải sống!

Thức thấy nhẹ hẳn đi, cái vật nặng không thấy bám vào mình nữa. Thì ra Lạc nghĩ đến con nên lảng-lãng buông ra để chim xuống đáy sông, cho chồng đủ sức mà bơi bờ nhé.  
 Đèn điện sáng rực suốt bờ sông. Gió đã im, sóng đã lặng. Một người đàn ông bế một đứa con trai ngồi khóc, hai đứa con gái nhỏ đứng bên cạnh. Đó là gia đình bác phó Thức ra bờ sông từ biệt một lần cuối cùng linh-hồn kẻ đã hy-sinh vì nghĩa vụ.  
 Trong cảnh bao-la, nước sông vẫn lãnh-đạm chảy xuôi giòng.  
 KHÁI-HUNG

# VUI... CƯỜI...

## Thi vui cười

Thầy - .....  
 Trò - Vì nó cuộc đa ta lên.

**Hay ghen**  
 — Ngồi rồi, chồng kiếm truyện trọc tức ư.  
 — Ngày hôm qua, tôi đưa phố hàng Eng, tôi trông thấy một tiểu-thư... xinh đo-đẽ.  
 Mợ - (ghen) cậu theo sau ngay?  
 Cậu - Tôi đuổi theo đi sát bên cạnh tiểu-thư, trò truyện... thú lạ!  
 Mợ - (tức) Bỏ đồ khôn nạn!  
 Cậu - (cười) Mợ bảo ai?  
 Mợ - (gần cổ) Tôi bảo cả hai người.  
 Ngồi đường mà làm như thằng Ngô, con ăn không biết xấu hổ.  
 Cậu - Đến hiệu cao-lầu, tôi đưa tiểu-thư vào ăn uống.  
 Mợ - Không biết con khôn-nạn nào nó ăn uống như thế! Không biết nhục! Ăn uống như thế, thật thà ăn những cái đồ bẩn còn hơn.  
 Cậu - (cổ nhin cười) Thế ngày hôm qua mợ có đến nhà bà cả không?  
 Mợ - Cậu quên rồi à? Khi tôi về gặp cậu, cậu kéo tôi vào hiệu ăn chả cá.  
 Cậu - (cười) Ăn xong, tôi dắt tiểu-thư về nhà. Sáng hôm nay, tiểu-thư ngồi trò truyện với tôi...  
 Mợ - Cậu chỉ bịa. Sáng hôm nay cậu có đi chơi đâu đâu?  
 Cậu - Nhắc lại truyện hôm qua. Tiểu-thư tại tự mừng mình là đồ khôn-an, ngoài đường mà làm như thằng Ngô con đi, không biết nhục, thật thà ăn những cái đồ bẩn còn hơn. Ha! Ha!...  
 Mợ bực bực mới hiểu, bực mình sẽ phát chông:  
 ... Thế sao cậu lại nói mập-mò!

**Mua mũ**  
 Một hôm vào hiệu mua cái mũ.  
 Có hàng rất xinh ra hỏi:  
 — Thưa ông, ông mua gì?  
 — Tôi muốn mua một cái mũ.  
 — Ông muốn mua mũ độ mấy đồng?  
 — Không cứ bao nhiêu, cứ mũ nào đội trông xinh trai là được.  
 Có hàng cười, lấy mũ đưa đội thử.  
 — Ông đội cái ấy thì đẹp lắm.  
 — Đẹp lắm thật hả cô?  
 — Vâng đẹp lắm.  
 — Thế có trông tôi đội cái mũ ấy vừa mắt có làm phải không?  
 — Vâng...  
 — Vừa mắt có làm thật đấy chứ?  
 — Vâng.  
 — Thế thì có lấy tôi... bao nhiêu tiền?

**Quốc-gia**  
 Thầy - Quốc-gia là gì?  
 Trò (ngâm nghĩ) - Băm, có lẽ là con ghẻ...

**Văn-sĩ**  
 Văn-sĩ ngồi gặt đầu, nhườn miếng cười, rồi tự khen: hay! hay thật! Thật là một câu văn tuyệt tác! Văn-sĩ rung đùi đọc lại câu văn vừa viết:  
 « Văn-sĩ là gì? Thực là một người thấy một vật gì biết đem vật ấy ra mà so sánh với vật khác, như khi tôi thấy đồng rạc bên đường, thì tôi tự nghĩ ngay ra câu sau này được! Than ôi! Đồng rạc với-xù kia, thật không khác gì cái má chụ ta vậy! Người hữu tâm ai đó, cảm-khải cũng cheng».

**Đánh chén nốt**  
 — Nhờ thầy bấm xem, mai tôi còn sống hay chết?  
 — Sao ngài không xem cầu tài, gia-sự, mà tại xem ngay đến sống chết là tại sao?  
 — Nhờ thầy cứ bấm xem, nếu mai chết thì còn mấy hào đánh chén nốt.

**Khai tâm**  
 Sau khi cổ xôi con gà đã «thuôn» vào traps, Đồ Gàn mang học-tờ ra trước, đứng dưới gốc cây soan giá, để dạy mở lòng.  
 Ủy nghi lâm-tiết như Trương-Phi lúc trận hầu cho quân nhà Hán trên cầu Trương-bán, tay trực lên trời, thầy hét:  
 — Thiên!  
 Dứt xuống đất:  
 — Địa!  
 Thọc vào mình:  
 — Sứ!  
 Nghe mấy tiếng hét, dật nảy mình, ngỡ là sắp có rồng đất nổi lên, tiểu tín đồ cụ Không vượt mồ-hỏi tai, hoa cả mắt, thời thời trông gà hóa quóc: trông lên thấy những vàng gì trắng-trắng bay phất-phơ, cúi xuống thấy vô số những đồng gì đen-đen, nhìn thẳng vào thân cây soan thời thấy có một vật gì cũng đen-đen mà bù được.  
 Tôi đến, vì tiểu tín đồ cụ Không, mở sách ra «nhai» mãi cho đến canh ba:  
 « Y... a... Thiên: vàng đến!  
 « Y... a... y... a... Địa: cứt gà!  
 « Y... a... y... a... Sứ: la con sâu róm!

**Lẽ tất nhiên**  
 — Rút cục lại, con cháu nhà Trần ra sao?  
 — Thưa thầy, con cháu nhà Trần rút cục lại chết hết!



Thỏ nhi - Thưa ngài sao ngài cứ chạy theo con làm gì vậy?  
 Cáo già - Không cần chi đâu. Con đừng lo! Trước bữa ăn bao giờ ta cũng tập chạy để ăn cho ngon miệng đó mà!

**Lý học trò**  
 — Thầy bảo rằng «le chien» mà là con chó ư? Không phải thế.  
 — Thế máy bảo sao? Hừ?  
 — Con thiết tưởng rằng le chien là «con chó đực» vậy!

**Cha khuyên con**  
 — Con ạ! Con đã đến tuổi lấy chồng. Vậy nên chọn một người cho đủ tư-cách, nghĩa là cho siêng năng, thật-thà, thông-minh... và nhất là không đánh bạc, không mê ả phù-dung, không uống rượu, không xuống Khâm-thiên, vân vân... Chứ đừng theo gương mẹ con, nghĩa là đừng tìm một người như mẹ con đã có hiện giờ!

**Thi vui cười**  
 Danh sách  
 Bà T. T. H. République Hà-dông: 1 bài - O. O. N. V. M. Kỳ-lừa Lang-son: 3 bài - N. V. Tr. Ngô-huyện Hanoi: 8 bài - N. D. L. J. Piquet Thái-binh: 5 bài - Báo-kim Hải-phong: 6 bài - N. X. Đ. Mậu-duông Hưng-yên: 2 bài - N. D. H. abattoir Vinh: 2 bài - Théas Déelle: 3 bài - Sơn-Huy Khâm-thiên: 3 bài - T. V. K. Sinh-tử Hanoi: 6 bài - Trương-Tuân-Kỳ Hanoi: 3 bài - N. V. K. P. T. T. Hanoi: 3 bài - N. Đ. de Lagré Hanoi: 2 tranh, 1 bài - Phú-thọ đít Q. D. An-thị Hưng-yên: 17 bài - P. Q. S. Haidương: 1 bài - Học-sinh France Nam-dinh: 4 bài - Báo-kim Doumer Hải-phong: 4 bài.

**NAM-DINH**

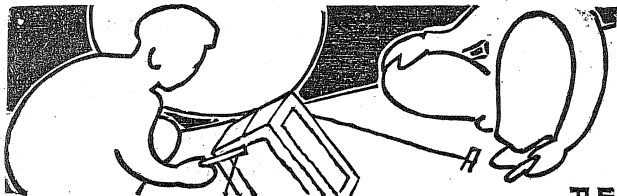
Chỉ có nhà H. DINH làm được các công việc:  
 vẽ quét vôi, sơn cửa, kẻ biên,  
 vẽ hình quảng-cáo vào tường

**BÁN SƠN TÂY VÀ HÀNG SẮT**  
 Bán buôn và bán lẻ

**ĐỘC-QUYỀN ĐẠI-LÝ**  
 Nam-dinh - Thái-bình - Ninh-bình - Phú-lý

**SƠN CON GÀ**

Ai muốn làm đại-lý cứ viết thư hỏi:  
**H. DINH**  
 54, Avenue Clémenceau  
 nhà Baron cũ - Nam-dinh.



# HẠT TRONG QUAN MŌI

## ĐỀM THỨ BA

Diễn tích «Nàng trung tâm  
cận bất tương phòng».

**HY-TÔNG.** — Cụ bâng Hoàng ơi,  
Này này cụ bâng Hoàng ơi,  
Chỗ tôi với cụ cùng người làng văn.  
Cũng thờ chung một chủ-nhân,  
Văn-chương đi đặc cũng gần hết nhau.  
Tôi giận anh Phong-hóa cơ-câu,  
Ta động thò bút viết là hẳn bề đầu,  
bề đuôi.

Bực mình, bực chết đi thôi,  
Nhờ cụ cái bị để tôi chui vào.  
Đôi ta kết nghĩa đồng-bào (1),  
Cùng nấp trong bị, xem hẳn còn vào...  
đầu vào đầu.

(Thình thình-thình!!)



**BẢNG BÍ.** — Chẳng nghĩ trước sau,  
Sao thầy chẳng nghĩ trước sau  
Một lần một cụ cụ với nhau được  
nào.

Tôi đây khoa bảng cụ-trào,  
Tuy dở khoa rớt nhưng cũng vào bực  
gần.

Đường quan chẳng muốn xuất thân,  
Cũng vì duyên với quốc-văn sau này.  
Thầy là hậu tiến trường tây,  
Cả gan sao dám sánh lây nho-gia.  
Thầy còn ít tuổi, tôi già,  
Trẻ, già, mới, cũ, để mà... thân đồng  
thân.

(Thình thình, thình-thình!!)



**HY-TÔNG.** — Khoa bảng xuất thân,  
Ca rằng : khoa bảng xuất thân,  
Thời tôi đây cũng ở trường-văn ra đời.  
Đồ «đít-lôm» (là tân học tù-tài),  
«Bơ-lơ-vé», «Sec-suy» lại thêm hai  
mảnh bâng.

Nào phải tưởng rớt-nát lừng-những,  
Mà sao cụ nữ vung-vông xem khinh!  
Tôi vì như phượng-hoàng sơ sinh,  
Cụ như lão-ô ngũ thập tuế, cụ khinh  
tôi nổi gì?

Vì bằng tôi sinh-trưởng đồng thì,  
Thời hẳn thâm-hoa, bâng nhỡn, há kém  
gi... đầu ai đầu.

(Thình thình-thình)



(1) Đồng là cùng, bào là học, là túi, hiểu  
rộng ra là bị.

**BẢNG BÍ.** — Đề muốn sinh sau,  
Hạng như thầy đề muốn sinh sau,  
Biết đầu của Không, biết đầu của Trình.  
Tứ thư với lại Ngũ kinh,  
Tam-hoàng, Ngũ-dế, sử-sanh thực u-lò.  
Luân-thường, đạo-lý mật-mỡ,  
Lúc-ca, lúc-các văn tướng là văn-minh.  
Bị của tôi, là bị bực lão-thành,  
Khi nào tôi lại để bọn trẻ ranh chui  
vào.

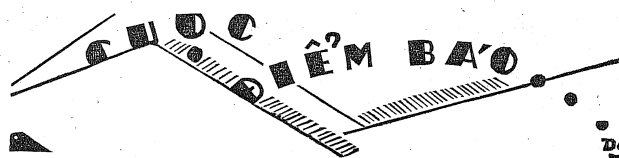
Nói chi kết nghĩa đồng-bào,  
Lỡ sao, lỡ thế, ai nào... nghe có nghe.  
(Thình-thình, thình thình-thình!!)



**HY-TÔNG.** — Cùng nghiệp cùng nghề,  
Tưởng rằng cùng nghiệp cùng nghề,  
Cũng chui một bị chớ che cho nhau cùng.  
Phòng khi bút chiến hải hùng,  
Cố già, cố trẻ, đối ta cùng tựa nhau.  
Nào ngờ cụ bắt bị, bắt bừa.  
Thời thời chào cụ, để tôi đi cầu cụ  
cử Dương...

(Thình-thình, thình-thình, thình-thình!!)

TÚ-MỒ



## Đồng tây không gặp nhau

Cái tấn tuồng vừa diễn trên sân  
khấu nhà hát Thành-Xương, lại  
nhắc Nhị-Linh một câu truyện,  
một vở kịch hai hồi.

Trong vở kịch ấy cũng như trong  
vở tuồng Thành-Xương có ba vai  
đóng : ông Casati, ông Estève  
và bà Estève.

**Hồi thứ nhất.** — Sẩy ra ở nhà  
khách-sạn Continental mà diễn  
rất mau. Ông Casati ngồi uống  
cà-phê. Bà Estève tới, giờ bàn  
tay ngà ngọc tạt vào má ông  
Casati một cái. Chả biết ông giáo-  
sư chuyên-môn cho đó là một  
cái tát yêu của phái yếu hay vì  
ông có nhiều triết-lý hơn thầy  
triết-học trong vở kịch của Mo-  
lière chẳng mà ông chỉ mỉm  
cười, không thèm trả lời lại —  
hoặc bằng văn, hoặc bằng võ.

**Hồi thứ hai.** — Nhưng lại có hồi  
thứ hai. Tối hôm ấy ông Casati  
đi lòng khấp thành-phố Saigon  
tìm cho được ông Estève để  
thụi lại vài quả nện thân. Mấy cái  
thụi ấy có lẽ nhiều nghĩa-lý sâu  
xa gặp mấy những khoa triết-

học, mà chỉ tóm-tắt có thể này :  
« Anh sai vợ anh tát tôi thì tôi  
đánh anh, chứ tôi không thèm dây  
vớ đàn bà ». Thế rồi câu truyện  
xếp.

Anh hùng thay cách cãi lý của  
người Âu-Tây!

Còn người mình?  
Người mình cũng anh-hùng, chỉ  
khác có một điều là thừa một  
chữ rom.

Bà Trần-thiện-Quý đến nhà  
hát Thành-Xương giờ tay tát ông  
Võ-khắc-Thiệu. Đã chẳng có  
can-dảm, à quên, đã chẳng cho đó  
là một cái hân-hạnh của mỹ-nhân  
tặng mình, ông Thiệu quả quý  
giờ tay gạt đi thì chớ, nay lại coi  
đệ đơn kiện... kiện ai? Kiện  
bà Trần-thiện-Quý.

Ông Võ-khắc-Thiệu còn kêu  
ông Casati xa. Thế mới biết ở  
thầu khoa sử-ký, khoa triết-học  
cũng có hơn.

Hay đó là chỗ đồng tây không  
gặp nhau?

## Con cu-ly

Nói con cu-ly thì nhiều người  
biết, chừ nói con khí gió thì chắc  
có người cho là lạ. Nhưng chính  
tên đường rừng của con cu-ly là  
khí gió.

Người ta gọi nó là khí vì nó  
giống con khí.

Mà người ta gọi nó là con khí  
gió là vì hễ khí nào nó giấu đầu  
vào bụng cuộn tròn lại mà kêu  
gào là trời sắp có gió to.

Lẽ ấy khiến ta lo sắp có bão  
to trong làng báo.

Vì ít lâu nay ta thấy Thực-  
Nghiệp Dân-báo có ý giấu biệt  
đầu đi.

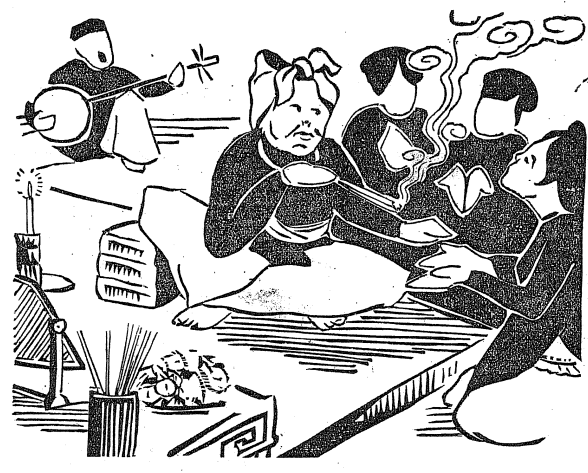
Tuy ở chỗ tên báo còn để hai  
chữ Thực-Nghiệp nhỏ sùu dè  
lên hai chữ Dân-báo to tướng,  
nhưng trong khắp các bài, chỉ  
tấy báo ấy dùng gọn thon-lớn  
hai chữ Dân-báo. Nào Dân-báo  
không đăng, ông P. K. với Dân-  
báo, nào Dân-báo thế kia, Dân-  
báo thế khác, nào cuộc vận động  
này, cuộc vận động nọ của Dân-  
báo v.v...

Ta lại thấy luôn mấy kỳ nay  
bác phó Chi kêu gào dữ!

Con cu-ly giấu đầu kêu gào  
đấy! Nhưng rồi có gió to hay  
không thì chưa dám chắc.

NHỊ-LINH

## Ghê, dêm cạu



- Tiêu dáy cạu thương, từ nay cạu chắm làm ghê dêm cạu nhé.
- Dạ.
- Phải chiều-chuộng cạu, cạu báo sao nghe vậy.
- Dạ.
- Rồi cạu ban tiền, ban bạc nhiều cho, nhé.
- A di đà phật!

**ĐỒ-HỮU-HIỆU**  
TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS  
N° 41, Rue du Chanvre  
Coupe et façon impeccable et soignée, adaptée à toutes  
anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



TRUYỆN VUI

BA-ẾCH SỎ NGỌT

tặng ông P. D. H.

Hôm ấy, Ba Ếch được cái hân-hạnh...

Tiệc sang lắm, to lắm, có đủ bát-trần...

Chủ tiếp-dãi khách một cách rất ăn-ăn...

Vì thế, các Ngài tiếp-dãi Ba Ếch rất đôi ăn-cần.

Nhưng mà, than ôi! Nhân-gian vạn ác...

Khi các Ngài đã chuếnh-choáng...

Một Ngài nói: -Bọn vẩn-sãi, ho chỉ ngồi, họ viết sách-quê!

Một Ngài khác nói tiếp theo: -Phải, cái bọn bán chữ!

Một Ngài nữa nhìn Ba Ếch rồi cười ngất-ngheo:

-Nhất là bọn viết báo, chúng nó chẳng từ ai!

Ba Ếch nghe các ngài bình-phẩm đến nghề viết văn, viết báo...

Có Ngài mời Ba Ếch xơi yến. Ba Ếch mỉm cười, từ chối...

-Nhà vẩn-sãi nên xơi yến nấu, xơi chim sào thì tư-tướng mới bay bổng lên trên làng mây được...

Ba Ếch ung-dung đáp: -Thưa các Quan, tuy con bỏ ngu, nghĩa là các Quan cho nó là ngu nhưng thịt tái nó là một món «quán-tử vị».

Mọi người cười ò. Một người hỏi: -Thế nào là quán-tử vị?

Người nữa lại hỏi: -Váy có tiền-nhân vị không?

Ba Ếch rất lễ-phép trả lời: -Bẩm các Quan, có chứ. Thịt tái bò, nó chỉ là một thứ thịt thui: bì nó dòn, thịt nó thơm và ngọt, nghĩa là tự nó có chất dòn, «chất ngọt, chất thơm, không cần phải ỳ-lại vào vật khác, mới có được những tính-chất tốt ấy.

Vì thế nó là quán-tử vị. Còn như yến, váy, mực, long-tu, trúc-sáng mà các Quan cho là quý, là sang, là các món trân-cam, thì chẳng qua những vị trân-cam đó, chúng nó chỉ ỳ-lại vào những chất khác mới có: như nước dùng, như các thứ dòn, các thức gia-giảm. Món tái bò vì không có tính-cách ỳ-lại, nên là món quán-tử vị; những bát nấu kia chỉ nhờ về tính-cách ỳ-lại mà quý thì chả là món tiền-nhân vị, còn là món gì, thưa các Quan.

Ba Ếch nói xong, gõ vào đĩa tái bò đặt trước mặt mình mà nói rằng: -Chỉ đây là quán-tử vị.

Rồi chàng đưa tay chỉ vòng quanh bàn, nói tiếp theo:

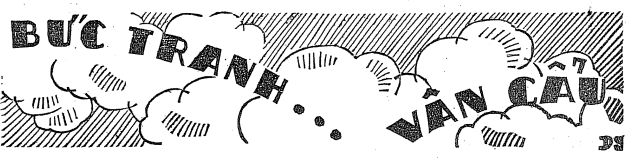
-Còn đều là tiền-nhân vị tuối-tuối cả.

NHẬT

Lời con trẻ



- Cho hai chị em mỗi đứa một cái kẹo. Mẹ - Kia bác cho, không nói gì à? Con. - Thưa bác, con còn hai em ở nhà nữa ạ!



CÔ TỔ-TÂM CHƯA CHẾT

Hắn ai cũng còn nhớ câu truyện đôi trai gái do yêu nhau, không lấy được nhau rồi chết. Quyền "tâm lý" Tổ tâm của ông Phách khi mới xuất bản được hoan-ngheh lắm.

Cái "tâm-ly học" của quyền Tổ Tâm cũng chỉ là một cái bắt chước sèn-soang, không có gì lạ. Nhưng được các cô thích, vì truyện đó chính là cái mộng ước ao của các cô, xưa nay vẫn vãn-vơ thương nhớ, vẫn buồn rầu đau đớn vì trường mình tài hoa như Tổ Tâm mà bạc mệnh trong đời thế "xấu xa" này...

Không có quyền kinh nào được đọc một cách thiết-tha, âu-yếm như thế. Có cô học thuộc lòng cả quyền truyện, có cô mơ-màng đến nỗi ra đường, chỉ dăm-dăm xem có cái vi ring nào của một cậu sinh viên Cao đẳng. Rồi Đ. T. T. các cô lại không cho là Đạm-Thủy, Tổ Tâm, là «Đêm thu trăng tỏ» mà các cô cho là một cái hẹn riêng «Đêm tối, Tổ Tâm», của cô Tổ-Tâm gửi anh Đạm-Thủy.

Thủy. Như thế có lẽ đúng sự thực. Vừa rồi người ta lại báo tin cho biết quyền Tổ-Tâm sắp sửa in ra lần thứ hai.

Đó là một tin mừng... cho các ông nào xưa nay vẫn khó chịu về cái nỗi dai của các bà vợ - vì các bà ấy sẽ chúm mũi vào truyện đọc, sẽ còn bận vì mình với ả Tổ-Tâm.

Có con gái cũng vậy, có sẽ nghĩ đến anh Đạm-Thủy. Nhưng đó lại là một cái khổ cho các tình lang của cô, khổ mà sánh với Đạm-Thủy yêu của cô được... nghĩa là phải sinh viên Cao-dẳng ban Sư-phạm, phải là một nhà văn-sĩ, phải biết danh roi cái vị trong có một hai bài thơ tuyệt tác... phải để mũi giày lên chân có... tóm lại là phải yêu cô như Đạm-Thủy yêu Tổ-Tâm, lẽ nào người yêu cô lại không như Đạm-Thủy?

Quyền Tổ-Tâm in lần thứ hai này rồi sẽ cũng được hoan-ngheh như lần trước.

Cô Tổ-Tâm chưa chết đâu! Có còn sống mãi trong lòng các cô lãng mạn bây giờ, cho đến khi nào cái lãng mạn cuối mùa ấy mất, hay là khi nào các cô cắt kít trở về già mà không truyền lại cho con cháu cái cô Tổ-Tâm vãn-vơ ấy.

VIỆT-SINH

NHI-LINH

PHÒNG THẨM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện N° 8, rue 'Citadelle', Hanoi Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN CÓ PHÒNG-THỬ VI-TRƯỜNG CHUYÊN CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần chợ Hàng-da, sau phố Xe-diên.

Một nhà chuyên nghề Tô lụa bản-Sứ và thay đổi các màu áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các màu áo xam ra nhạt hay lại ra màu mỡ già dễ dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lựa khổ rộng toan to rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon, lương thâm các hạng, nước thơm không phai.

Có một thứ lụa chọn và một thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cư-hội tại số 50 Hàng Cót nhà LE-QUANG-LONG, không ngại nhầm phải hàng xấu hay giá đắt.

Advertisement for HUYẾT TRUNG BỬU, featuring a decorative border and text about health and medicine.



Advertisement for A gặp B, listing various services and contact information.



(1) Mai thấy Lộc có dáng kính hoảng, buồn rầu thì ngẫm nghĩ một phút rồi bỗng cất tiếng cười vang mà nói rằng:

— Em nói đùa đấy?

Lộc vội hỏi:

— Em nói đùa à?

— Vâng, em nói đùa... Nhưng mình sợ đó là một tin đích-thực hay sao?

Lộc mỉm cười, lấy làm hối-hận, nói chông-chế:

— Sao lại sợ, anh mừng chứ.

Huy đứng nghe hai người nói truyện một cách quá bí-mật thì tò-mò hỏi chị:

— Cái gì thế chị?

— Không, em ạ!

Huy thấy chị đầu-điểm mình thì lấy làm tức-tối, sầm ngay mặt lại. Lộc sợ Huy giận, lại gần sẽ nói:

— Có gì đâu, chị nói giới anh rằng chị có thai.

Huy nghiêm sắc mặt nhìn thẳng vào mặt Lộc, hỏi:

— Sao anh biết rằng chị nói giới?

Lộc hơi lưỡng-cưỡng:

— Chị bảo thế thì anh cũng biết thế.

Mai thấy Huy có ý sùng-sộ với Lộc, liền lại gần tươi cười ghé vào tai Huy nói thầm mấy câu. Huy sẽ gạt đầu nhưng vẫn có dáng không bằng lòng. Mai bảo hai người:

— Thôi, ta đi!

Mọi người đều đứng dậy. Mai đưa cô hàng một xu, nói trả tiền ghé, rồi vui-vẻ vác chai rượu lên vai rảo bước... Mặt trời mọc đã cao, Lộc và Huy đã thấy nóng. Thế mà Mai vẫn thoản-thoắt đi thực nhanh, không biết mệt nhọc

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

**KHÁI-HƯNG soạn**

là gì nữa. Huy như theo đuổi một định-kiến gì, dăm-dăm nhìn chị thờ dài, nói:

— Sao ban nãy chị đi uê-oải thế, mà bây giờ lại bước khỏe thế?

Mai làm như không nghe rõ câu nói kháy của Huy, trở tay về bên đường bảo em:

— Kia em coi, những cây đào vườn nhà ai mà sai quả thế kia?

*Tranh của Đông-Son*

tả đi ngược lên ngọn đồi, các vườn giải thành bạc rộng, đất vàng. Trong vườn mọc um-tùm mà không thành luống, thành hàng, biết bao là các thứ cây: nào mít, nào đào, nào bưởi, nào cam. Thỉnh-thoảng trong đám lá xanh lại nhô ra vài cái mái nhà lợp lá gồi màu nâu thẫm. Bức tranh đất ngăn những nương vườn cao ấy với đường đi thì hình như

nhau:

— Tây kia, chúng mày ơi!

Lộc cười đáp:

— An-nam đây, các em ạ! Em cho ta xin vài quả đào nhé.

— Được, ông cứ lấy.

Lộc liền vin một cành xuống bề một nhánh có ba quả rồi nhảy xuống đường đưa tặng Mai. Mai cười khảnh-khách, vui sướng như trẻ con được ai cho cái tổ chim, rồi bảo Lộc:

— Đòng-phương-Sóc!

Lộc ngo-ngác không hiểu. Mai sợ chàng ngỡ với Huy, nói tiếp luôn:

— Đòng-phương-Sóc ăn trộm đào tiên!

Lộc cười:

— Trời ơi! Em tôi giỏi quá! Thông-thạo cả điển-tích kia đấy. Nhưng đào ấy thì quyết rằng không phải đào tiên, vì vừa xanh vừa chát.

Mai cầm cành đào cắm dứa vào mái tóc, quả nhỏ và lá rữ xuống trần, xuống tay, khiến Lộc đứng ngẩn người ra ngắm-nghia tẩm-tác khen:

— Trông em như tiên-nga.

Huy nói đùa:

— Chị ở cung giăng xuống đấy!!

Ba người cùng cười. Huy lại hỏi:

— Chị có gặp chú Cuội không?

Mai sẽ quắc mắt... Rồi vờ cười âm lên. Song từ đó hình như có lần không-khi lạnh-đạm bao-bọc lấy ba người, cho đến khi tới chùa Bach-môn không ai buồn nói một câu.

Tới cổng chùa, một con chó trắng con xỏ ra cắn, làm Huy sợ hãi chạy lùi lại đằng sau. Mai mỉm cười bảo em:



Rồi nàng quay lại bảo Lộc:

— Em chỉ muốn ở trong cái nhà gianh kia thôi. Phong-cảnh ở đây đẹp quá.

Mà phong-cảnh đẹp thực. Bấy giờ ba người đi vào một con đường hẻm. Về phía hữu sườn đồi choai-choai góc xuống một cái thung-lũng hẹp, có cái lạch nhỏ chia đôi hai thửa ruộng chạy dài. Về phía

chỉ có đề làm vi, hoặc đề trang-diềm cái cảnh thôn-giã ấy cho tôn thêm vẻ đẹp mà thôi. Vì không những tường đã thấp, mà nhiều chỗ lại bỏ hồng như để mời khách qua đường bước lên chơi.

Tới một chỗ hồng, Lộc đưa gói lương-thực cho Huy giữ hộ, rồi nhảy ngoắt một cái lên vườn. Mấy thằng bé con trông thấy, trở tay báo

**Từ-Ngọc-Liên đồ**

(78) Bấy tám phố Hàng Gai,  
Chữa lậu thật rất tài;  
Trăm người không sai một,  
Thầy thuốc đó biết ai?

**Giả nhờ!**

Có phải Từ-Ngọc-Liên,  
Chữa lậu thực như tiên;  
Trăm người không sai một,  
Đệnh nặng cũng khỏi liền.

**Khen**

Khen rằng mãi tiếp lại đa năng,  
Vừa hỏi bụng mồm đã nói phăng;  
Hà-nội hàng Gai nhà bấy tám,  
Chuyên môn chữa lậu chả ai bằng.

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN HAY MỰC TÀU  
THẬT GIỐNG, THẬT KHÉO, KHÔNG PHAI MÀU

ảnh 50 x 60 2\$90

Ở xa xin gửi ảnh về cho **TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH**  
Office Indochinois du Travail — 81, Route Mandarine, Hanoi  
Có nhận gửi hình đi các nơi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Mùa mực năm nay xin giới thiệu các ngài thứ phẩm **Purblanc** để đánh giấy mũ. Nó có đặc tính là: rất trắng vì chế toàn bằng nguyên chất **Blanc de meige**, sẽ đánh qua cũng đủ trắng một tuần lễ, không thôi tay, không hại vải, không bắt bụi, kỵ dấm.

Mua buôn hỏi **M. CHUNG** 7, Phố Nhà Thờ (Lambiot) gần rẽ ra Hàng Hải HANOI

**Nếu muốn**

được

giấy ta, giấy tây,  
giấy KIM-THỜI đủ các  
kiểu, vừa bền, vừa đẹp  
lại vừa rẻ... xin mời  
đến hiệu **TOÀN-THÀNH**  
chủ-nhân là **M. PHẠM-  
VĂN-SƯU** ở số 37,  
Route Mandarine.

Trong thời-kỳ kinh-tế  
khủng-hoảng, lại được  
hiệu **TOÀN-THÀNH** đóng  
giấy một cách đặc-biệt  
như thế tưởng các quý-  
khách không nên bỏ  
qua dịp tốt thì phải...

— Em rất quá! Chớ ở nhà chùa có cần khách thập-phương bao giờ đâu?

Huy cười. Lộc cũng cười. Lòng nghi-ky đã biến đi đâu mất, anh em cùng dắt tay nhau vào chùa.

Một bà sư-nữ ở nhà trai chạy ra tiếp đón, ăn-cần, mời khách lên chùa trên. Chùa Bách-môn là một nơi danh-lam cổ-tích vẫn thường có nhiều người đến văn cảnh, nhất là những người ưa mỹ-thuật. Ý chừng nhà sư đã tiếp nhiều khách sang, nên thấy ba người này ra dáng chững-chạc thì vồn-vã, mời nước mời trà tươi-tất lấm.

Ba người xin phép nhà sư đi xem chùa.

Chùa làm kiểu chữ khâu, bốn mặt như nhau, bốn góc có bốn gác chuông, cách kiến-trúc rất dân-dị mà rất kiên-cố. Nhà sư đi dẫn đường, kể cho nghe lịch-sử ngôi chùa dựng tự đời chúa Trịnh, nhà sư cũng chẳng nhớ chùa nào, chỉ biết là có bà Công-chúa họ Trịnh về tu ở đây, nên triều-dinh cho sửa sang lại chùa để được xứng-dáng với một cô sư Công-chúa.

Mai nghe câu truyện tu-hành, tự nhiên nét mặt râu-rầu, Mai cũng chẳng hiểu cỡ làm sao.

Khi ba người treo lên gác chuông, Lộc bàn nghĩ ở đây để ăn sáng vì chàng đã thấy đói. Mai gạt đi, nói không nên ăn mặn ở trong chùa, chờ khi lên đồi ngồi ăn vừa mát vừa được ngắm phong-cảnh.

Nửa giờ sau, sau khi đã cùng nhà chùa hai hào, đã đi vòng theo con đường chợ dưới bóng rợp của hai rừng lim, ba người đi tới một cái đồi ở sau chùa, đến ngồi nghỉ ở một cái miếu bỏ hoang chỉ trơ có ba cái bệ phủ rêu đen, nằm phơi dưới ánh mặt trời rọi qua mây khóm thông già, cảnh là xo-xác.

Huy hỏi hai tờ nhật-trình ra giải xuống có để làm khăn bàn. Mai thì lấy dao cắt thịt gà, thịt vịt, rồi bày ba cái cốc sắn nhệ ra ba phía,

bên mỗi cái cốc đặt một tờ giấy bản trông như ba cái khăn ăn.

Ảnh nắng chói-ọi chiếu vào nước sắc vàng, làm tôn bữa tiệc thanh-đạm. Mọi người ăn uống vui-vẻ, đua nhau nói pha-trò, cười khanh khách. Chẳng bao lâu mà các thức ăn đã hết và chai rượu đã cạn.

Lộc nói:  
— Biết thế ta mua hai chai.

Mai cười:  
— Nhưng không ai mang cho.

Một chai còn người nọ đùn cho người kia xách nữa là hai chai.

— Anh hãy còn thòm-thèm, em ạ!

người, ngồi nhìn vợ nhin vắn, nghĩ vợ nghĩ vắn.

Xưa nay vẫn vậy, cái buồn, cái vui, sự khổ, sự sướng thường kể tiếp theo nhau, đuổi nhau, như những gấu gỗ trong chiếc giường đập. Cái buồn thường sẩy ra sau cái vui, sau những bữa tiệc rượu chè ca hát, nhất là khi mình lại chênh-choáng hơi men.

Mai lo sợ hỏi hai người:

— Hai anh em nghĩ gì vậy?

Lộc không trả lời. Huy buồn rầu đáp:

— Em nghĩ tới chị.

chị có thai?

Mai quắc mắt có ý trách em:

— Ai bảo em thế?... Thôi, em tối say rượu rồi.

Lộc hai má nóng bừng, ngồi ngấm hai chị em Mai nói truyện trên nét mặt lộ ra vẻ lo lắng. Chàng từ-từ đưa chiếc khăn tay lên lau nước mắt, khiến Huy trông thấy động lòng thương lấy làm hối-hận:

— Anh tha-thứ cho em.

Lộc đáp:

— Không, em không có lỗi gì hết. Chính anh đây, anh phải xin em tha lỗi cho anh. Anh là người rất đáng-khinh bỉ, rất đáng.....

Mai vội lấy tay bưng mồm Lộc.

— Em cấm anh không được nói nữa. Anh say rượu rồi, nên nằm nghỉ một lát cho đỡ mệt, rồi chốc nữa hãy nói truyện. Cả em Huy cũng vậy.

Lời nói của Mai như có mãnh-lực khiến được Lộc và Huy phải tuân theo. Nhưng một lần không-khi nặng-nề, khó thở, như đương bao bọc lấy ba người.

Một lúc sau, Lộc cất tiếng run-run nói:

— Em Mai, anh thực không muốn...

Mai vội ngắt lời:

— Em đã bảo không được nói gì nữa kia mà.

Lộc, cặp mắt kêu van, nhìn Mai:

— Thà cho phép anh thú thực còn hơn để lương-tâm anh bị cắn rứt.

— Nhưng anh có điều gì mà phải thú nhận, và lại em không muốn nghe truyện người say rượu!

Lúc bấy giờ một con thần-lân lấp-lánh sắc vàng bỏ lướt trong đám cỏ xanh ngậy gần chỗ Mai ngồi. Nàng vội sớ hãi đứng dậy kêu:

— Giới ơi! Con rắn.

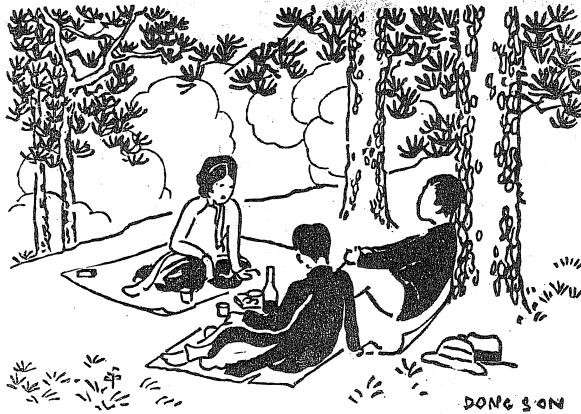
Lộc và Huy hốt-hoảng cũng đứng dậy hỏi:

— Đâu?

Mai trở con thần-lân, khiến hai người cười ò, quên bằng câu truyện buồn rầu ban nãy...

(Còn nữa)

KHÁI-HUNG



ĐONG SƠN

— Thế mọi khi cả tháng chẳng uống thì đã sao?

Ăn xong, Lộc và Huy ngồi hút thuốc lá cùng nhau cất tiếng hát một bài Pháp-ca. Mai, ngồi ngắm mỉm cười, cặp mắt ướt luôn luôn chớp, nàng sung sướng quá! Nàng ngắm cái hạnh-phúc của cái gia-đình nhỏ mà nàng cảm-động.

Bỗng tiếng hát ngừng bặt. Ba người ngồi im như lắng tai cố nghe sự yên lặng ở chốn thôn quê tịch-mịch. Rồi cái buồn dần-dần theo sự yên-lặng mà len vào tâm trí ba

Mai như có thần-linh báo trước đoán chắc rằng Huy sắp, muốn lời thối, liền gạt đi mà nói lảng ra truyện khác:

— Nếu em nghĩ đến chị thì trở về chùa xin nhà sư cho chị một ấm nước vì chị khát lắm.

Huy dăm-dăm nhìn Mai nói:

— Sao chị cứ giận em thế.... Chị có thai.

Mai cười:

— Ừ thì có thai, đã sao.

— Không sao cả, nhưng em muốn biết vì sao anh lại không muốn cho

# GIÁ ĐẶC BIỆT KHÔNG ĐÀU BẰNG

## MŨ TRĂNG KIỀU QUẢ DƯA

Cam đoan hai lần liège, bảo hành một năm

Có cả hạng mũ demi liège bán giá 1\$60

Buôn đi các tỉnh giá 13\$00 một tá

CHAPELLERIE

PHẠM MẠNH KHA

80, Rue du Coton — HANOI

NGÀY

3

MAI

LÀ NGÀY TỜ

SAIGON NHẬT-BÁO

ra mắt quốc-dân thế cho

« SÀI-THÀNH »

CHỖ Ở :

Nº 39, Rue Colonel Grimaud Saigon

GIÁ BẢO :

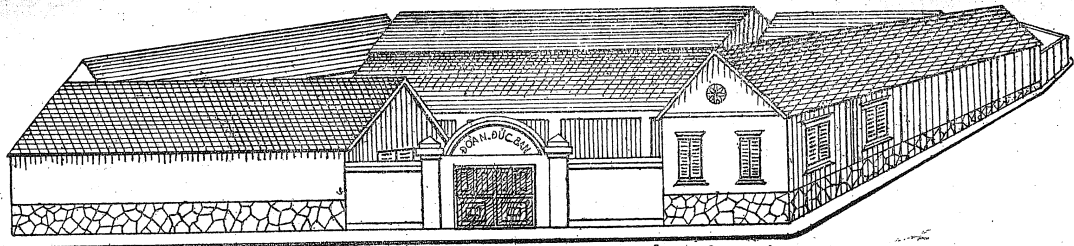
3 tháng . . . . .	3\$50
6 tháng . . . . .	6.50
1 năm . . . . .	12.00

Ai muốn rõ việc Saigon nên xem tờ « SAIGON »

## THUỐC LẬU VÔ-DỊCH

Là một thứ thuốc gia truyền đã nổi danh của cụ lang Khuyết đã nổi tiếng là hay. Chứa không sai nào. Thuốc này không hại đường sinh dục, không vật-và nhọc mệt, uống thuốc đi làm như thường, lại còn làm cho khỏe tí vi, ăn khỏe ngủ khỏe hơn trước nữa; dù ai mới bị tiểu tiện huyết tức, hay đã thành kinh niên, nước tiểu vẫn đục quy-đầu rớt đĩnh, hay đi đái ra những chất lấy-nhầy như tở chuối, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc, chứ không đỡ rồi đến khi mệt nhọc, rượu say lại tái phát như những thứ thuốc khác. Những người đã uống qua thuốc này đều công nhận là hay nhất, là một thứ thuốc Vô-Dịch chữa về bệnh lậu. Giá mỗi ve 1\$00. Những người mắc bệnh tim-la hay lở loét, phát hạch, phát sốt, phát rét, tai n, mắt hoa, củ đinh thiên pháo, chỉ uống một ve thuốc giang-mai giá 1\$50 lập tức nhẹ ngay. Còn người đàn ông đi tỉnh, bại thân, đần bả khi hư vì chơi bời quá độ thì uống một hộp có-tinh bổ-tuần giá 1\$50 sẽ thấy trong người-khỏe khoái, bết tật hết hẳn đi nhiều lần. Đến như người ăn chậm tiêu, da vàng, hay ợ lên cổ là phải bệnh phong-tích, chỉ uống một gói phong-tích giá 0\$50 là nhẹ ngay, nếu phải đi lao năm mà uống đến ba gói thuốc này mà vẫn chưa khỏi, thì nghĩ là bệnh quan-cách rất nguy hiểm, phải đến tận bản-hiện chữa mới có thể khỏi được. Bản-hiện lại còn một thứ thuốc bằng rượu để chữa chứng đau bụng đi tả rất thần-hiệu, dù thập tứ nhất sinh, chỉ uống một chầu tống rượu là cứu được (tinh-mệnh giá 0\$30 một chai, còn người nghèo khó cấp bản-hiện cho không lấy tiền. Lúc nào cũng có ông lang Hoạt con cụ lang Khuyết chuyên chữa về bệnh lậu và tim-la cũng cụ lang tinh thông chữa các bệnh người nhớn trẻ con. Thuốc chén người nhớn 0\$35 một thang, trẻ con 0\$20.

KIM-HƯNG Được-phòng — 104bis, Route de Huế, HANOI  
HAIPHONG — 130, phố cầu Đốt hiện MAI-LINH  
ĐẠI-LÝ { NAMDINH — 28, Rue Champeaux hiện VIỆT-LONG  
HUE — 28, Rue Gia-Long



XƯƠNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN

Cửa hàng bán  
**Nước Mắm**  
32 Phố bờ sông  
Hàng Nâu  
(Quai Clémenceau)  
HANOI

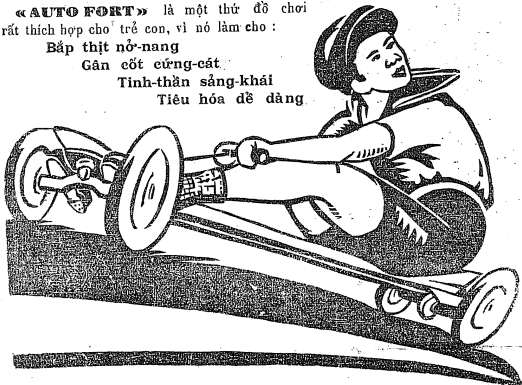
Cửa hàng và xưởng mắm do

**M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN** quản trị lầy

Phố bên  
Tàu Thủy  
Rue Maréchal Foch  
HAIPHONG

**AI BẢO KHÔNG ĐÚNG???**

«**AUTO FORT**» là một thứ đồ chơi  
rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho :  
Bắp thịt nở-nang  
Gân cốt cứng-cát  
Tinh-thần sáng-khái  
Tiêu hóa dễ dàng



Chơi «**AUTO FORT**» không có gì là nguy-hiêm, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhẹn lại thêm nên can-dảm.  
Ai cho những điều kể trên không đúng, xin mời lại thí-nghiệm tại.

**Hiệu PHÚC-LONG**

43, Phố Hàng Đậu, Hanoi — Téléphone số 251  
Bán buôn và bán lẻ.

**CUỘC THI THƠ RẤT LỚN CỦA "SAIGON"**

ĐẦU ĐỀ :

MỪNG BÁO « SAIGON » RA ĐỜI

THỀ - LỆ

- 1° — Bất cứ. Lấy vận (SON).
- 2° — Trong bài phải có mấy chữ như sau này :  
**Ngày ba tháng năm « SAIGON » ra đời. (Muốn dùng thể thất ngôn hay ngũ ngôn cũng được).**  
Một bài lục-bát 16 câu trở lên hay là lục-bát gián-thất cũng được.

Các phần thưởng

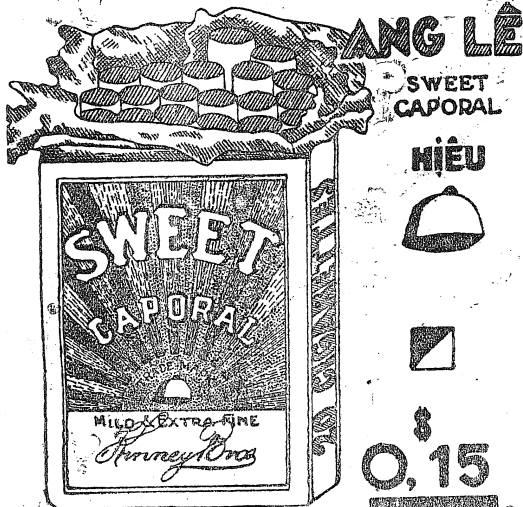
- Phần thưởng thứ nhất.** — Một tấm trường, một bộ văn-phong tứ bảo, một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo « Saigon ».
- Phần thưởng thứ nhì.** — Một quyển Hán-Việt Từ-Điền, một thùng savon Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo « Saigon ».
- Phần thưởng thứ ba.** — Một quyển Hán-Việt Từ-Điền, một thùng savon Việt-Nam, một thùng bánh quốc-nữ và 1 năm báo « Saigon ».
- Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hạng 4 hạng 5 trở xuống nữa.
- Nếu trong các ngài được thưởng, ngại nào muốn giúp cho « Saigon » hoặc làm thông tin hoặc dự vào bộ biên-lập bản-báo xin sẵn lòng hoan-nghĩnh.
- 3° — Ngày mãn hạn gửi bài là 15-Juin, ngày chấm xong và gửi tặng phần thưởng : 15 Juillet.
- 4° — Thơ gửi về cuộc thi này xin đề : M. Bát-Trà, chủ-nhiệm báo « Saigon » 39, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thơ nhớ đề thêm câu này :

Cuộc thi thơ của báo « SAIGON »

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn, vừa tiêu-khiên được cái thì giờ nhàn rỗi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-học nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá để lòng tới cuộc thi này thì bồn-báo rất lấy làm hân-hạnh.

« SAIGON »

**NÊN HÚT THUỐC THƠM**



SWEET CAPORAL

HIỆU

0,15

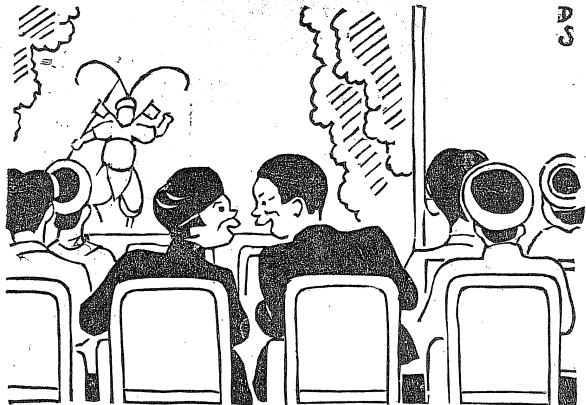
COMPAGNIE COLONNE TABACS



ne construisez plus sans le concours des architectes diplômés de l'Ecole des Beaux-Arts  
**42 TAKOU HANOI**



Trong rạp hát



1. - Sướng nhỉ! Trước mặt chúng mình không có ai ngồi! Có lẽ lúc này gặp giải...

KỊCH VUI

QUÀ CHÙA HƯƠNG

MỘT HỒI

Khái-Hưng và Tú-Mỡ soạn

Các vai:

Nam: Tú-Mỡ
Nữ: Bà Tú-Mỡ
Nhất-Linh: Hào (9 tuổi, con gái Tú-Mỡ)

SEN I

(Tú-Mỡ ngồi bàn giấy, nghĩ thơ. Trên bàn có một gói mơ, nửa khúc lão-mai và hai cánh đậu; một cái điều thuốc láo.)

Tú-Mỡ (đọc lại những câu đã viết). Bây giờ ta phải chóc Mẹ-Mốc mấy câu mới được. (Thơ e giông nước ngọt) không chám chóc thì thành giông nước xuôi rồi con gì!

(bóp trán một lúc rồi mỉm cười ra bộ khoái)
- Mơ thời xanh ngắt xanh ngợ... Thời... thì ra ý trách bạn à? không nên! Người ta cho quà, chưa được một lời cảm ơn, lại trách, vô lễ! Để chữ tuy thì nhẹ nhàng hơn. Mơ hay xanh ngắt xanh ngợ... Hay! Hay!

Bà Tú-Mỡ - (ra) Câu làm gì thế? Húc nào về cũng thấy lí-hỏi viết, viết gì mà viết lắm thế?

Tú-Mỡ (hoi gấu) - Tôi làm việc riêng, mẹ để cho tôi tính trí.

Bà Tú-Mỡ - Cậu hãy nghĩ tay một tí, viết hộ tôi mấy cái lơ-suy tiện họ đã.

Tú-Mỡ - Người ta đương bận, làm dứt cả mạch văn bầy giờ! Để đến mai tôi viết! Khó quá, cứ quấy-nhiều, họ với hàng mả.

Bà Tú-Mỡ - Đồng nhờ đến việc gì là gạt-gồng như măm tòm... (vào)

SEN III

(Tú-Mỡ đọc lại những câu đã viết). Bây giờ ta phải chóc Mẹ-Mốc mấy câu mới được. (Thơ e giông nước ngọt) không chám chóc thì thành giông nước xuôi rồi con gì!

(bóp trán một lúc rồi mỉm cười ra bộ khoái)
- Mơ thời xanh ngắt xanh ngợ... Thời... thì ra ý trách bạn à? không nên! Người ta cho quà, chưa được một lời cảm ơn, lại trách, vô lễ! Để chữ tuy thì nhẹ nhàng hơn. Mơ hay xanh ngắt xanh ngợ... Hay! Hay!

Bà Tú-Mỡ - (ra) Câu làm gì thế? Húc nào về cũng thấy lí-hỏi viết, viết gì mà viết lắm thế?

Tú-Mỡ (hoi gấu) - Tôi làm việc riêng, mẹ để cho tôi tính trí.

Bà Tú-Mỡ - Cậu hãy nghĩ tay một tí, viết hộ tôi mấy cái lơ-suy tiện họ đã.

Tú-Mỡ - Người ta đương bận, làm dứt cả mạch văn bầy giờ! Để đến mai tôi viết! Khó quá, cứ quấy-nhiều, họ với hàng mả.

Bà Tú-Mỡ - Đồng nhờ đến việc gì là gạt-gồng như măm tòm... (vào)

SEN IV

Tú-Mỡ - Đến đâu rồi nào! Ngon ghê... (Nghĩ-ngợi, cần mồi). Bây giờ hạ văn gì được? Ghê... té... me... le... se... Thời, lại mắc vào tử-vạn rồi!

- Soay vẫn e vầy: he... ke... nhe... hê... kê... nhê... Lê-nhê, lại thành Nguyễn-tiên-Lãng mất... Bê... Ban-bê... Lão-mai để chết bạn-bê...

- Nhưng, lão-mai của tinh-nhân cho mà để chết bạn-bê thì chẳng hạo cho và tinh làm ư, Mẹ-Mốc sẽ giận! Phải để uống một mình mới là qui chứ!

- Hừ!... Lão-mai ta để uống... uống... uống dè... Được! Có qui mới uống dè kéo chông hết...! Tinh làm! Qui làm! Yêu qua yêu quá!

(viết)
- Dè... ta phải hạ văn chề... Lão-mai thơm ngát hơn chề... chề gì ngon?

- Chè Việt-nam?... Ném so-sánh với chè Tàu thì hơn... Hơn chề... Chè đầu xuân, phải rồi. Lão-mai ta để uống dè, lão-mai thơm ngát hơn chề đầu xuân. Trên đã lão-mai, dưới lại lão-mai với lão ngày kia... Phải đối hai chữ lão-mai ra hai chữ thuyền-trà. Thuyền-trà thơm ngát hơn chề đầu xuân... Thế rồi ta hạ chữ tinh-nhân thì vừa bầy vừa hay...
- Những khi tưởng nhớ tinh-nhân...

SEN V

Bà Tú-Mỡ (lủ-lủ ra). Tú-Mỡ (không biết, rung đùi ngắm): những khi tưởng nhớ tinh-nhân (ngần mặt nghĩ vo-vần).

Bà Tú-Mỡ (trợn mắt lườm) - Tinh-nhân nào thế? Tú-Mỡ (giật bản mình, đó người ra).

Bà Tú-Mỡ - Cậu giỏi thực thôi! Đêm khuya, ngồi nhớ tinh-nhân, rồi viết thơ, viết từ...

Tú-Mỡ - Khó lắm, mẹ không hiểu... Bà Tú-Mỡ - Phải, tôi không biết chữ, tôi không hiểu, nhưng đã có con tôi hiểu. Cậu đừng ebe mắt tôi nữa. Ừ chào ôi! Về nhà thì làm-làm H-li, cả ngày chẳng nói một câu, ai cũng bảo là chín-chấn lắm đấy, chỉ thấy hí-hoáy viết với lách cả ngày cả đêm, tưởng là ở số nhiều công việc, ai ngờ đầu viết thơ cho gái...

Tú-Mỡ - Thì mẹ hãy im, để tôi nói đầu đuôi cho mà nghe đã nào... Bà Tú-Mỡ - Đầu đuôi xuôi ngược gì? Tôi không cần cậu nói khéo. Tôi già rồi, số-sè rồi, đi mà chim-chuột những đứa phàn sập mỳ-diêm.

Tú-Mỡ - Thì tôi đã bảo để tôi nói... Bà Tú-Mỡ - Nói năng gì! Thảo nào mà tính nét giông này khác hẳn đi. Trước thì ăn mặc ra suôn-sang, cái áo the, cái nón dĩa. Bây giờ đăm ra ăn mặc tấy, quần nọ áo kia, đi đăm thì chải-chuốt, vuốt-ve, nước hoa nước hoét thơm sực lên!

Tú-Mỡ - Khó quá... Bà Tú-Mỡ - Khó gì, khổ đồ xuống sông! Cái gói gì đây kia? (ra ục gói quà) mơ này, lão-mai này, bùa này! Giới ôi! thế này thì chết thực! Bùa yêu đây mà gì!

Tú-Mỡ - Đây này! Đây này! Hương đây! Bà Tú-Mỡ - Ngải của nó đấy! Nó làm cho mê-mẩn tâm-thần rồi đi làm được đồng...

nào nó bòn rút hết. Nay nhé! quà với bùa này! Tôi thì đổ tuột cả vào ống nhỏ bầy giờ.

(Toan vớ lấy gói quà) Tú-Mỡ (nhành tay giật lại được) - Ô hay chưa! chẳng biết cái con cóc gì, chỉ ghen bóng ghen gió, thì bầy ngồi xuống đây, người ta nói truyện cho mà nghe đã nào!

Bà Tú-Mỡ - Truyện gì, truyện con khỉ! (Vàng-vàng xông vào để giật gói quà, hai người giằng-cò nhau)

(Nhất-Linh ra, vợ chồng Tú-Mỡ dính-chiến) - Chào hai bác! Hai bác hình như có việc gì rã-rối thế?

Tú-Mỡ (ra bắt tay Nhất-Linh) - Mời bác ngồi chơi, may quá, nhân thể bác lại chơi, nhờ bác giảng-giải hộ cho nhà tôi biết Phạm-thị Cá-Mốc...

Bà Tú-Mỡ - Bác cũng quen à? Người ở đâu thế bác? Nhất-Linh (buốt mồm) - Người ở Nam-dịnh, giỏi thơ lắm...

Tú-Mỡ (bắt tay Nhất-Linh rồi nhún-nhó đưa mắt ra hiệu). Nhất-Linh - A... à! Tuy ở Nam-dịnh nhưng mà lại không phải ở Nam-dịnh mà lại... ở Nam-dịnh...

Bà Tú-Mỡ - Bác lại chực nói rồi tôi rồi, lời nói đầu tiên bầy giờ cũng chán-thật hơn, bác đừng chừa khéo nữa! Con ấy là con cái nhà ai thế bác? Để hôm nào tôi suốt Nam-ti cho nó một mẻ...

Nhất-Linh - Không cần phải suốt Nam bác ạ! Bà Tú-Mỡ - Bác đánh lừa nó lên chơi Hanoi cho tôi chứ!

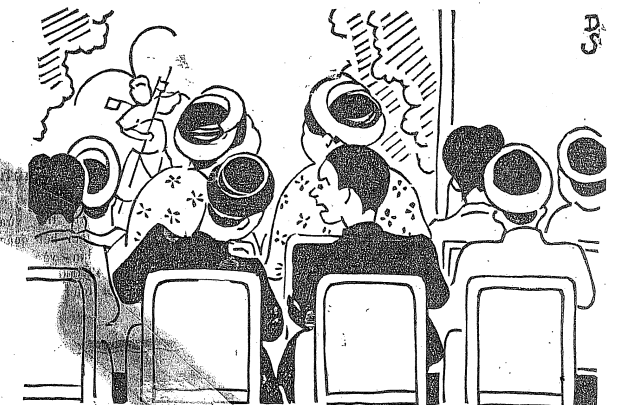
Nhất-Linh - Hiện bầy giờ hẳn ở đây...! Bà Tú-Mỡ - Ở đâu thế bác? Nhất-Linh (trở vào mình) - Đây, hẳn đây!

Tú-Mỡ (cười ngất cười nghe) - Đây. Mẹ-mốc đây, mới về đi, ăn gan đi! Bà Tú-Mỡ - Bác là Phạm-thị Cá-Mốc? Tôi không tin!

Nhất-Linh (cười) - Tin hay không là tùy bác. Nhưng bác nên tin ở bác giải, tôi xin cam-đoan rằng bác ấy đứng-đắn, không bẻm-som đầu.

Tú-Mỡ - Cảm ơn bác, giá bác không lại chơi hôm nay thì tôi bị cái oan bằng bà Thi-Kính!

HẠ MÀN



2 - ... Không! Gặp gái

THỀ-LỆ CUỘC THI ĐOÁN NGƯỜI

Trên mỗi một cây bài có vẽ một nhân vật có tên trong Phong-Hóa, sẽ lần lượt đăng lên báo để độc-giả đoán xem là ai. Nếu có bốn giải thưởng để tặng bốn người đầu Giải thưởng sẽ là đồ dùng có vẻ mỹ thuật và có giá-trị để gọi là kỷ-niệm cuộc mua vui. Người nào muốn dự-thì phải trả lời những câu hỏi trong cái phiếu này và cắt phiếu ấy gửi đến nhà báo. Phiếu I. Cuộc thi đoán người của Phong-Hóa.



Giảm giá
Hàng thường 6p00 một bộ
Hàng đồng bì vải 7p00 một bộ
Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.
Xin điều kiện bán buôn
Quan-hải-thư-diểm 27, Rue Gia Long, Huế

SEN II
(Hào ra rón-rén lại gần bàn, nhìn gói quà)
Hào - Mơ ai cho thế hở cậu? Cậu cho con mấy quà nhè?
Tú-Mỡ (gắt) - Mơ sanh đấy, con không được ăn, gian nó đục thủng ruột ra!
Hào - Không ăn thế cậu để làm gì?
Tú-Mỡ - Tao để làm gì mặc tao, không

# Những việc chính cần biết trong tuần lễ

## 27 phạm-nhân được ân xá về nước

Hôm 20/4, tể tướng Claude Chappe đã chỉ ở Tân-dảo về 27 chính-trị phạm, nhân viên V. N. Q. D. Đ. bị tòa-án đại-hình lần thứ nhất họp tại Hanoi xử, để đưa về nguyên-quán.

Những phạm-nhân này đều bị kết án từ năm năm, tính ra còn đến mười một tháng nữa mới hết hạn. Đó là nhờ đức Hoàng-Thượng ngài đã ra ân cho.

Trong số đó có ông Hoàng-phạm-Trần tự Nguyễn-Tống.

## 27 chiếc máy bay đi kinh-lý Đông-dương

Hôm 26/4, 21 chiếc máy-bay của nhà binh Hanoi và Chùa Thông đã bay đi Saigon, nghỉ tại trường bay Tân-sơn-nhất, rồi cũng 6 chiếc máy bay ở đây — cộng 27 chiếc, qua Cao-mên, Lào, Trung-Kỳ ra Hanoi.

## Phòng đổi bạc

Quan Thống-Sứ đã thông-tin cho các quan Công-Sứ các tỉnh nên đặt tại tỉnh lỵ một phòng đổi bạc cho đồng-lý đi nộp thuế, để phải thiệt hại quá vì số tiền các. Những người làm nghề đổi bạc xưa nay chỉ được lấy các ba phần rưỡi là cùng.

## TIN PHÁP

### Đức đến chụp pháo-đài của Pháp

Paris — Báo Echo vừa đăng tin có hai chiếc "ro moóc" của Đức cắm cờ hiệu "chữ thập ngược" cứ chạy theo dọc bờ sông thuộc phần nước Pháp, có đựng nhiều pháo-đài. Trên một chiếc, hai người dùng máy quay phim chiếu bóng mà chụp những pháo-đài của Pháp. Xong công việc, họ trở về bờ sông thuộc Đức, rồi lên ô-tô chạy mất.

## TIN TRUNG-HOA

### Máy bay của Nhật ném bom chết một người Mỹ

Bắc-binh 21/4. — Sau khi máy bay Nhật đến ném bom ở huyện Mạt-xân, lực khắp từ-binh những người bị hại thì trong đó có một viên giáo-sư Mỹ. Viên Sinh-sự Mỹ được tin, đã nhất định mở cuộc giao-thiệp rất nghiêm-trọng với Nhật về việc này.

### Tên bản và lưới chụp máy bay mới phát minh

Hán-khâu — Trước đây ở Sơn-dông có người phát-minh được một thứ tên bản rơi máy bay. Vừa rồi ở Hán-khâu lại có người

phát-minh được một thứ lưới gọi "lưới hàng không". Lưới này thả bay lên, tàu bay đụng phải là rơi xuống.

## Đường xe lửa Trung-Đông càng ngày càng rắc-rối

Vấn-đề đường xe lửa Trung-Đông ngày một găng. Nga kéo quân sang đóng các miền gần Mãn-châu-Lý tới hai nghìn người, lương thực đủ, khí-giới nhiều, hàng ngày quân lính ra thao diễn như có ý chỉ đợi thời khai chiến.

## Quân Nhật đánh bằng đạn khói

Nhiệt-hà 24/4. — Vừa rồi quân Nhật kéo tới hơn hai chục cỗ súng máy đến đánh mặt Nam-thiên-Môn ngoài Vạn-lý trường-thành. Họ bắn bằng đạn khói tới hai trăm phát rồi kéo sang đánh Cổ-bắc-khẩu.

## Nga bằng lòng không tuyên truyền cộng-sản ở Tàu

Bắc-binh 25/4. — Vì việc Trung Hoa không-phục lại sự giao-thiệp và lý-kết điều ước thông-thương, nghe nói Nga đã ưng không cho tuyên-truyền cộng-sản ở Tàu và biên giới Nga.

## Trịnh-dực-Tú thật kết

Trịnh-dực-Tú, một nhà nữ bác-sĩ Trung-hoa, đã từng xung chức Chánh-án Tòa-án Thượng-hải, từng làm luật-sư, gần đây Trịnh đến Balat nghỉ mát thì lại kể tin chánh-phủ Nam-kinh truy nã Trịnh. Té ra Trịnh đi trốn chứ không phải đi nghỉ mát, vì Trịnh đã bỏ tới 22.500 dollars tiền công trong khi xung chức Chánh-án ở Thượng-hải.

## Tổng-tử-Văn may cái áo 10 vạn đồng

Tổng-tử-Văn vừa may một cái áo lông tinh hết 10 vạn đồng. Tổng phiê đơn một tay thợ may có tiếng là khéo nhất trong nước cho ở riêng một cái lâu, phụng dưỡng rất trọng thể, rộng-rãi trong một năm tròn mới may xong cái áo. Áo này rất quý, rất đẹp, vì dệt bằng hơn năm mươi sợi lông súc-vật.

## Quân Nhật đem toàn lực đánh Hi-phong-khẩu

Bắc-binh. — Quân Nhật đem toàn lực đánh chiếm được lãnh-khẩu, liền đem quân tinh-nhuệ các cửa ải đánh đến vào hữu Hi-phong-khẩu, tổng số tới 12.000 người — hơn 30 chiếc máy bay, ném bom liên tục, xác chết ngổn-ngang.

Tuy thế Tổng-triết-Nguyên cũng phải liều chết kháng cự vì ải này là ải to hơn và quan trọng hơn các ải Trường-thành, nếu mất sẽ nguy đến Bắc-binh và Thiên-tân.

## Tình-thế quân Tàu rất nguy

Peiping 25/4. — Quân Nhật đã chiếm mất Man-tiên-Men và tiến về Shih-Hsia. Đoàn quân của Tưởng-giới-Thạch hiện đang lui về Bắc-binh. Dân Bắc lo rằng mặt trận này về thì quân Tưởng cũng phải vỡ theo.

## Người Anh hô-hào nên ngăn-trở chiến-tranh mặt Hoa-bắc

Thượng-hải. — Một người Anh ở Thượng-hải vừa viết báo hô-hào ba nước Anh, Pháp, Mỹ nên hiệp lực ngăn-trở cho việc chiến-tranh mặt Hoa-bắc khỏi lan to ra, và nói nếu liệt-cường không muốn thiệt hại lớn thì nên dùng cái thái-độ cương-quyết mà đối-phó với Nhật.

## TIN XIÊM

### Một chiếc hàng-hải học-đường Xiêm

Saigon 24/4. — Chiếc hàng-hải học-đường (bateau école) của Xiêm tên là Chow-Prava đã đến Saigon. Chắc chiếc tàu này sẽ qua Bắc và đi khắp hoàn-cầu.

## TIN NGA

### Nhà in và rạp chớp bóng trên máy bay

Mới rồi Chính-phủ Nga Sơ-viết có mở một cuộc lạc-quyên khắp trong nước, lấy tiền đóng một chiếc máy bay thực lớn, thực tốt và thực là, đặt tên là Maxime Gorki. Cuộc lạc-quyên kết-quả được 25... (2 milliards roubles). Trên máy bay này sẽ có một cái nhà in và một phòng chớp bóng.

### Nga mua tàu chiến của Ý

Moscou. — Nga đương điều-định để mua của Ý một chiếc tàu chiến... (4 chiếc tuần-duyệt... phòng-ngu-lôi... Trong khi chờ đợi... giám binh...)

### Một tờ báo mới trong Nam

Đến Saigon, đến 3 Mai này sẽ xuất-bản tờ vào tờ báo Sài-thành. Ông Nguyễn-đức-Nhuân dit bút-Trà làm Chủ-nhiệm, ông Nguyễn-văn-Ngưn quản-lý. Tòa soạn và tòa trị-sự 39 đường Colonel Grimaud Saigon. Xin giới-thiệu cùng độc-giả Phong-Hóa.

## Sách mới

Bản báo mới nhận được quyền «Tân điệu cầm» của nhà Bất-Giác tặng. Vây xin giới-thiệu cùng anh em chuộng âm-nhạc.

## Ngày 6 Mai

Lâu nay ta vẫn thường thấy đồn có PHÙNG-HẢ ở gánh hát TRẦN-ĐẠT là một kỹ-nữ thanh, sắc lưỡng toàn. Thực hay hư! ta hãy chờ ngày 6 Mai này, là ngày mà gánh TRẦN-ĐẠT diễn buổi đầu tại rạp VĂN-MINH HÝ-VIÊN phố hàng Bạc Hanoi.

Đó là một dịp mà bà con Hà-thành có thể biết được tài cao thấp của các tài-tử trừ danh của các gánh Cải-lương Nam-kỳ đã từng ghé qua đất Bắc.

## Hội Ái-Hữu Hóa-Xa họp Đại-hội-đồng

Ngày chủ-nhật 23 Avril 1933, Hội Ái-Hữu Hóa-Xa họp Đại-hội-đồng tại Hội-quán Hạp-Thiện. Khi bầu ban Trị-sự năm 1933 thì những ông sau này trúng cử:

- |                    |                  |
|--------------------|------------------|
| ĐOÀN-VÂN-TINH,     | Chánh Hội-trưởng |
| ĐỖ-BÌNH-QUẾ,       | Phó Hội-trưởng   |
| NGUYỄN-THÂN,       | —                |
| PHẠM-VĂN-THỎA,     | Tổng Thư-ký      |
| PHÙNG-BẮC-CHUNG,   | Phó Thư-ký       |
| ĐINH-QUÝ,          | —                |
| NGUYỄN-VĂN-ĐẶNG,   | Chánh Thủ-quý    |
| TRẦN-VĂN-ĐĂNG,     | Phó Thủ-quý      |
| LÀ-PHẠM-QUANG,     | —                |
| NGUYỄN-VĂN-THƯỜNG, | Kiểm-soát        |
| NGUYỄN-VĂN-LẠC,    | —                |
| HOÀNG-VĂN-THƯỜNG,  | Văn-an           |
| ĐOÀN-VĂN-CHUYÊN,   | —                |
| PHU-VĂN-HUY-TOÀN,  | Nghi-viên        |
| ĐỖ-QUANG-HỮU,      | —                |
| NGUYỄN-HUY-THI,    | —                |
| NGUYỄN-VĂN-ROANH,  | —                |



**CAPORAL**  
Mince Extra Fine  
Honey Cakes

**COMPAGNIE COLO**

Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?  
**Giấy Kim-Thời**  
Mau que, dessin et modèle déposés  
Kiện rất đẹp, mũ lông Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bên gấp bốn lần để da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:  
**VẠN-TOÀN**  
95, Phố Hàng Đào, 95 HANOI

**Nhà giồng răng**  
**TRẦN-QUANG-MINH**  
Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng mà cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất đẽ.

Con số 100

Xin bà con đừng quên!

ràng nhà CU-CHUNG chuyên dệt các Maillot Pull-over có tiếng xưa nay ở phố Citadelle vì nhân được điều máy dệt to nhất của người Pháp chế-tạo rất tinh-sảo nên đã đơn ra số 100, phố hàng Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa ý và không lo gì hàng-hóa người mình còn kém hàng ngoại quốc hề nào.

Bà con, xin hãy bảo-tồn lấy sống-nghề nước nhà.

CU-CHUNG

100, Rue du Coton. - Hanoi

Phàm người Việt-Nam ai muốn cũng được

- 1 - Giải võ Tàu (môn Thiểu-Lâm).
2 - Làm một ông lang trữ-danh.
3 - Trở nên nhà công-nghệ Đại-tự-bản.
4 - Pháp-thuyết cao-cường như Tiên.
5 - Biết được vận-mệnh hay dở.
6 - Thông-hiểu lịch-sử nước nhà.
7 - Làm một nhà trữ-danh về các môn Mỹ-thuật như: Danh-họa, Danh-cầm, Danh-sĩ và cao cổ...
8 - Nhà Kế-toán thật giỏi.
9 - Hiểu thấu máy Huyền-vi của con Tạo.
10 - Sống lâu mãi mãi v...
Thật chỉ nên mua đủ các sách có giá-trị của «Nhật-Nam Thư-Quán Dược-Phòng 104, phố hàng Gai Hanoi» đã xuất-bản như Thế-thao Văn 4 cuốn 1\$36. Y-Học Tùng-Thư 5 cuốn giá 2\$50. Công-Nghệ Tùng-Thư (40 nghề ít vốn) 2\$00. Thời-Miền 5 cuốn 2\$00. Số Tử-vi 1\$00. Các Lịch-sử Tiểu-thuyết. Sách dạy đàn Huê và Cải-lương 0\$50. Sách dạy đánh cờ 0\$50. Sách dạy làm Văn-thơ 1\$20. Sách dạy vẽ 1\$20. Sách dạy làm sô-sách (Thương-mại Kế-toán) 1\$50. Thiên-văn-học 0\$50. Địa-lý-học 0\$50. Trường-sinh-thuat 0\$50 v.v... Như vậy là làm được cả, vì nhiều người đã công nhận.



Chữa bệnh, phòng bệnh bằng thứ dầu nước là KHUYNH-DIỆP hay thứ dầu đặc là HÔI-THIÊN, xức tóc bằng dầu thơm BA-CÔ, hiện nay phần đông người đều quen dùng như vậy cả.

Phần đông người đều quen như vậy mà hiệu VIÊN-BE lại đã giết được không biết bao là giải thưởng lớn trong các cuộc Đấu-Nào về Khoa-Học và Kỹ-Nghệ tại xứ ta và ở bên Pháp, thời không có quảng-cáo, ai cũng rõ ba điều:

- 1° Dầu Khuynh-Diệp là thứ dầu nước hay;
2° Dầu Hôi-Thiên là thứ dầu đặc tốt nhất;
3° Dầu Ba-Cô là thứ dầu thơm xức tóc quý hơn hết.

Đó lại là mấy món hàng bán rất chạy mà có nhiều lời. Nhà buôn nên chú-y.

Gửi thơ đề cho: VIÊN-BE

Sở nấu dầu, chế nước hoa, dầu thơm NUÊ

Giấy nói : 87. Giấy thép tất: VIENDE HU:

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỘ MỸ THUẬT NÊN LẠI HUƠNG - KÝ

NHỮNG HẠT DẬU ĐON

Một đám tang đi hàng ngày

Báo Đông-Pháp ra ngày 24 và 25 Avril 1933, trong bài tường thuật đám tang cụ Phan-văn-Trường có câu:

«Đám tang mỗi ngày một đông...»
«Độc-giã hẳn tưởng đám tang ấy đi ròng-rã đến mấy ngày.

Nấp ở xó nào?

Cũng trong số báo ấy, trong bài thời-sự «Hồn gửi cây đa» có câu:

«Đêm ấy... có kẻ chột tình giấc xuân, sờ không thấy mẹ đau mới nhòm dáy đi tìm khắp nhà. Có lo đến nỗi trái tim đánh nẩy cả xuống vãi che ngực.

Không biết lúc đó, phòng-viện báo Đông-Pháp nấp ở xó nào mà sáng mắt trông tinh thế?

Bó đuốc văn-minh là công-quả của ai?

K.H.T.C. ngày 1er Mars 1933 trong bài «Đài kỷ-niệm» của Trác-Nghi viết: «Bó đuốc văn-minh mà được sáng rực như ngày nay, thật không phải công-quả của một người hay của cả nhân-quần.»

Không phải của một người, là của nhân-quần, không phải của nhân-quần thì của một người. Không phải của một người mà lại không phải của nhân-quần, thế thì còn ai biết của khi nào nữa!

Sạch-sẽ khuynh-diệt được gì?

Cũng số báo ấy, trong bài «Trận» bài trừ nạn trẻ con hữu sinh vô dưỡng» có câu: «Sạch-sẽ, vệ-sinh, hai chữ đó bao giờ cũng nên nhắc đến để mà khuynh-diệt được một kẻ thù chung cho kẻ sang người hèn... ấy chính là tật bẩn-thùi.»

Trường (sạch-sẽ) khuynh-diệt được gì, hờ ra khuynh-diệt được «bần-thù!»
Không đọc K.H.T.C. thì còn ai biết được những điều bí-hiêm ấy!

Ai nói đúng?

Cũng bài ấy lại có câu: «Vệ-sinh với sạch-sẽ là chỉ một của «bần-thù!»»
Tôi bảo: «Vệ-sinh với sạch-sẽ là mẹ ruột của sức khỏe.»
Anh cãi đi!

Con cái nhà ai?

Cũng bài ấy lại có câu: «... đưa thi chơi ở vũng nước, đồng bùn, hay ra chỗ rác bần, ống máng các nhà mà thả thuyền cho chạy.»

Không biết con cái nhà nào mà chơi oai-oăm thế?

Ra chỗ đồng rác mà thả thuyền chưa đủ, lại leo ca lên mái, hiên mà thả thuyền vào ống máng!

Trong cái chết

Trích ở Thục-Nghiệp dân-báo số 29 trong bài xã-thuyết «Đời viết báo»:

Trong cái chết của cụ Phan-văn-Trường nước Việt-nam mất một luật-sư hùng-biến. Cụ Phan-văn-Trường 20hết, nước Việt-Nam mất một luật-sư hùng-biến. Viết như thế, ông Phan-trần-Trúc cho là tầm-thường quá chăng?

Nước trong thân gái

Trong một bài thơ của ông Thạch-Thượng đăng trong báo Minh-Nông số 1, có mấy câu sau này là người con gái tát nước.

«Lên lên, xuống xuống dịp khuôn, Đong cao nước lách lùa non chảy chán.

Móng-mành nước chảy lan-man, Nước trong thân gái những đàn-điều tình!

Cánh đồng mần gấm phố xanh, Nghìn thu vẫn chiếc dây tình lằng-lơ.» (nguyên-văn)

Nếu báo ông Thạch-Thượng là tin-đồ có Xuân-Hương thì lời thơ còn non hơn thấy nhiều lắm.

Nếu không định mà lời tự-nhiên thơ, thì thực là ông Thạch-Thượng có thiên-tài (hay thiên-tục).

Nhưng đầu sao nói «nước trong thân gái những đàn-điều tình» thì có nhiều nghĩa quá, nhất là chữ trong đặt đây thì thực không còn biết nó là hình-dùng-từ (adjectif) hay là tiền trí từ (preposition), vì không thấy có dấu phẩy ở sau chữ ấy.

Còn như viết chiếc dây tình lằng lơ, thì giá dùng vệ nghĩa chiếc giây giải rút có lẽ đáng hơn là dùng vào nghĩa chữ dây gâu.

NHẬT ĐẠO CAO

Một ý hay

(Tranh của Hoth)



Mẹ. - Hoài của, chết mất con gà ba chân, bảy giờ mua dậu được con khác.

Con nuôi. - Thưa Mẹ, hay là Mẹ mời Lê-công-Đắc về mà nuôi thay vào, cũng khỏi người đến xem Me ạ!

Voi-trắng kén vợ lẽ tân-thời nhưng phải có bệnh hời-nách để làm quảng-cáo cho thuốc.

Hôi-Nách giá một lọ 0\$20, của hiệu.

PHÚ-ĐỨC ĐƯỢC-PHÒNG

205 Phố Khách, Nam-Định

Cần người làm Đại-lý các nơi. Bản hiệu bán đủ các thứ thuốc nam, thuốc bắc, thuốc sống, thuốc bào-chế, xừng hươu, quy-bản, các thứ sâm Hoa-kỳ, dương-sâm cao Ban-long, cao Quy-bản rất tốt.

CÁC NGÀI DỪNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU

TÂN-LONG-THỊNH

N° 29, Phố hàng Nón - Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ hơn hết mọi nơi.

Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như: liềg, cốt mũ, vải lợp, vải son mồi, giấy húc, ván, ván.

Bán buôn tính giá đặc-biệt

Có nhận «Commande» của các tỉnh Trung Bắc-kỳ

NHÀ THÍ-NGIỆM

BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-nam. Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mớ, phải (état aigu) bắt cứ từ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi về giá Op40 Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 về liệt trùng giá mỗi về Op60 và 4 hộp to bỏ ngũ-tang trừ làm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giá lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre Op05 giá lời ngay 0' xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lình-hóa giao-ngân (C.R.) và mandat xin đề:

M. Lê-huy-Phách

12 Route Sinh-từ Hanoi Tonkin

MẤY LỜI MINH TẠ

Chúng tôi có thằng cháu bị đau nặng, mang ra điều-trị tại nhà thương Báo-Hệ Hanoi, chẳng may cháu mất.

Trong khi hồi rỗi, chúng tôi không biết lo liệu làm sao để tiện việc mang cháu về chôn cất tại quê nhà. May thay! chúng tôi gặp được ông Louis Chuc, 22, Rue de Takou, đảm nhận mọi việc xin phép và mua bán các vật liệu, công việc xong xuôi một cách rất chu đáo.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thì ông tính một giá rất hạ, khiến cho chúng tôi cảm kích vô cùng.

Cái thâm ân của ông, chúng tôi không biết ấy gì đáp lại, vậy có vài lời trước là để tạ ông, sau là để giới thiệu cùng đồng bào một nhà lo liệu các việc tang-ma một cách chu đáo mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TU

Infirmier Chef de l'Assistance médicale.



Giảm giá

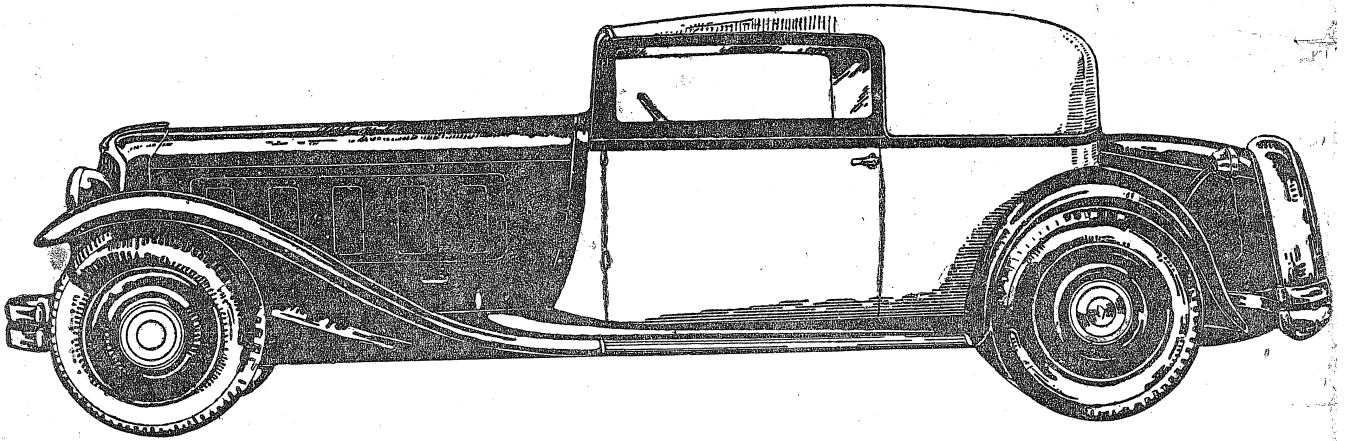
Vì kinh-tế khủng-hoảng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách Hán-Việt tự-điện (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này:

- Hàng thường 6p00 một bộ
Hàng đóng bìa vải 7p00 một bộ
Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.

Xin điều kiện bán buôn
Quan-hải thư-điểm 27, Rue Gia Long, Huế

CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP

MÀ CÁC NGÀI HOAN-NGHÊNH HƠN CẢ



Xe Nerva Sport

● hiệu **RENAULT** ●

8 máy một hàng

**S T A I**

**HANOI-HAIPHONG**

**ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN**